

MỠI SỐ
16 tr

GIÁ BÁN
7 XU

phong hóa

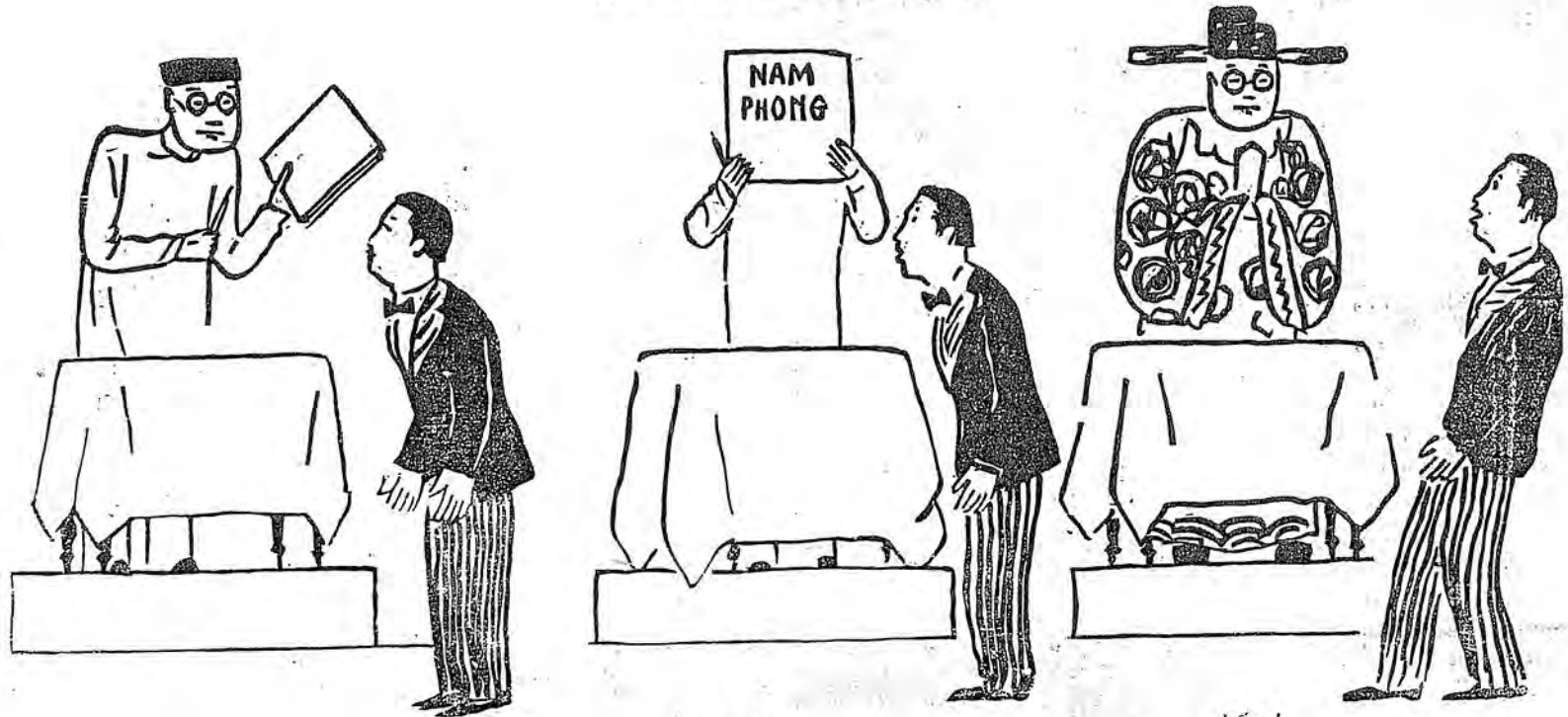
xã hội và văn hóa

TRONG RAP XIẾC AN NAM

NHỮNG NHÀ QUỸ THUẬT BIẾN HÓA

(số 1 và số 2)

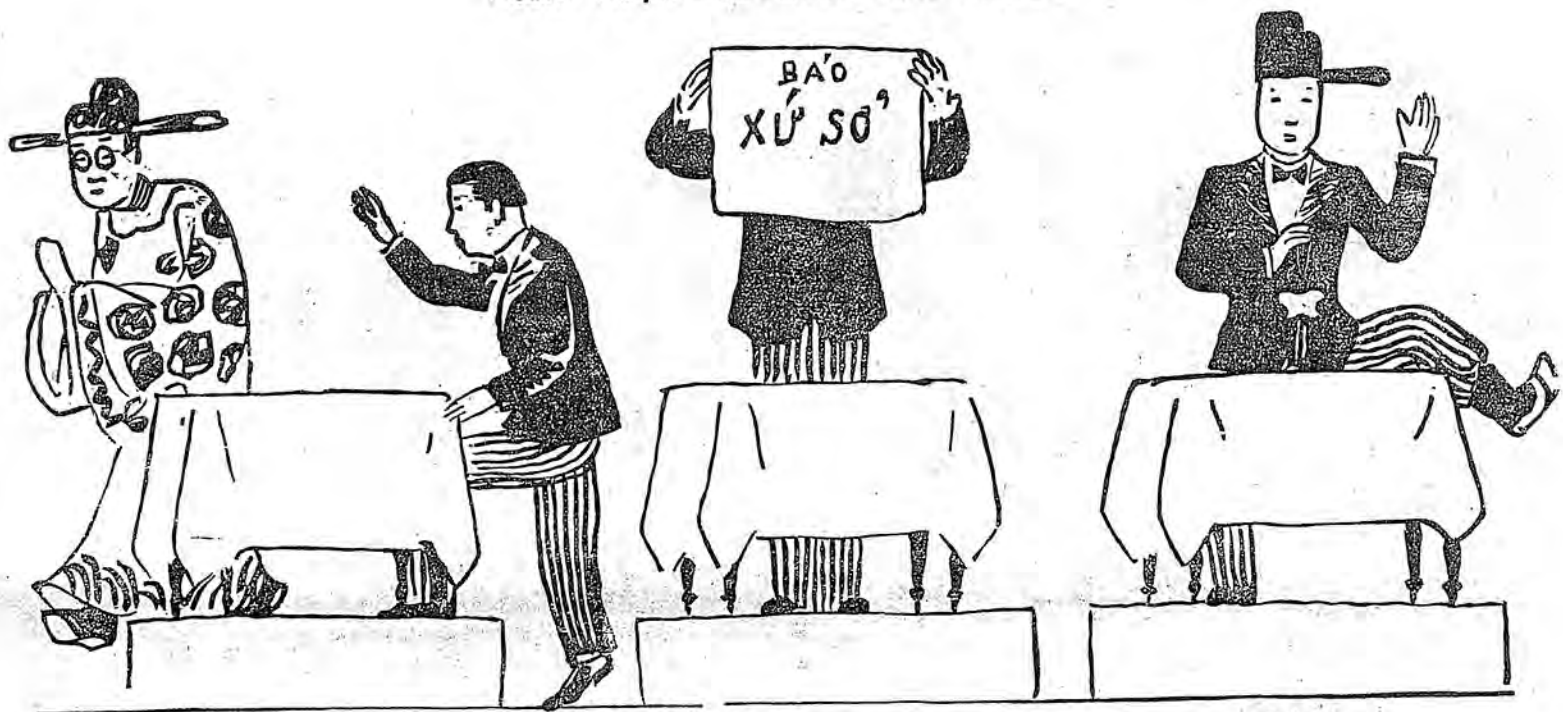
ÔNG PHẠM - QUỲNH DIỄN



Um ba la.....

...hấp!

ÔNG PHẠM - LÊ - BÔNG BẮT CHƯỚC



Um ba la.....

...hấp!

ĐÃ IN XONG VÀ ĐẾN 13 AVRIL SẼ BÁN

NỮ'A CHỨ'NG XUÂN (LÁ MẠ)

IN ĐẸP — DÂY 104 TRANG — GIÁ 0\$25

20 AVRIL SẼ CÓ BÁN «GÁNH HÀNG HOA»

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

XỨC CHO TÊN...

MỘT làn gió bình đẳng đang thổi trong nước. Các nhà văn nửa mùa hay cả mùa đều nghiêng mình xuống đám bình dân. Các ông quan cũng hờ hạo cúi xuống an ủi đám bình dân đương sống một kiếp khổ sở... Ai nấy đều muốn nâng trình độ bình dân lên để cho trong nước không phân chia ra đẳng cấp nữa...

Đã có lần tôi hờ hạo bỏ tiếng «quan» vì lẽ ấy. Đã có lần tôi hờ hạo ai nấy đều gọi nhau là «quan» cũng vì lẽ ấy. Nhưng công cuộc đó chỉ như công cuộc của chàng Don Quichotte đem thương đến đánh nhau với cối xay...

Là vì tiếng «quan» đã nhập vào tủy phần đông dân ta, cũng như tiếng «tên...» vậy. Quan gọi là quan, dân chỉ gọi là tên thôi. Các án tử, các trát văn đều có cái tiếng quý báu ấy; nào «xức cho tên...tri tuân», nào «cứ đơn của tên...»

Có người bảo rằng ai viết hay thốt ra những lời như thế, là người không biết lễ phép. Nhưng... nhưng nước ta là một nước có lễ độ, có tiếng là lễ phép nhất, nhì trong hoán cầu, vậy câu nói kia chỉ là một câu vu-cáo vô nghĩa như Phong Hóa đã vu-cáo cho ông Nguyễn-công-Hoan làm quyền «Cô giáo Minh» giống quyền «Đoạn Tuyệt» vậy.

Thật ra, lễ độ các ông ấy đề đối đãi với người có quyền thế, chức vọng. Đối với những người này, các ông ấy chấp tay chấp chân, khúm núm chùng nào thì đối với kẻ bần dân, các ông ấy khinh miệt làm vậy. Như thế là chỉ phải, vì coi họ mà xem, khổ rách áo ồm, có ra hồn người ở đâu.

ĐẤU... XE

O' bên Mỹ, mới sinh ra một cuộc đấu gươm lạ đời.

Hai người kia oán giận nhau về việc gì không biết, quyết rửa hận, bèn mỗi người cầm lái một chiếc ô-tô, thả hết xăng cho xe đâm vào nhau. Hai người chỉ bị thương xoàng thôi.

Những cuộc... đấu xe như vậy ở bên Mỹ chắc cho là mới lắm, nhưng ở bên ta thường thấy luôn. Không tin cứ ngồi lên ô-tô hàng thì đủ rõ: nếu gặp phải ông tài ngái ngủ là tức khắc mình được chứng-kiến một cuộc đấu xe ngay. Cái hứng-thú được chứng-kiến ấy hơi giảm đi một ít, nếu mình gây cảnh tay hay giảm hẳn nếu mình võ sọ.

KHAI-HƯNG

trong Tự Lực văn đoàn

NHỮNG NGÀY VUI

TIỂU THUYẾT

nay mai sẽ đăng ở báo P. H. cùng với «Sống».

MỘT Ý-KIỆN MỚI

BÊN Mỹ có một ông đốc-tờ ở California tên là Townsend mới công bố một ý kiến lạ. Ý kiến ấy, theo ông ta, có thể làm mất được nạn thất nghiệp và làm giàu nước Mỹ được. Ý kiến rất giản-dị: cứ mỗi người già quá 60 tuổi là nhà nước cho ăn lương mỗi tháng 200 dollars. Nhưng không được làm việc gì cả, và phải tiêu hết số tiền đó trong vòng một tháng. Như vậy, những người già được sung-sướng, mà lại có chỗ làm cho người trẻ. Còn số tiền kia, tiêu đi, tức là làm lợi, làm giàu cho nước vậy.

Ý kiến ấy đã có nhiều người theo lắm. Hiện giờ có tới 25 triệu người, nghĩa là một số lớn hơn số toàn dân của Đông-dương.

Nhưng giá ông Townsend nghĩ quá một bức nữa, thì có lẽ cả nước Mỹ đều theo ông hết thảy. Thí dụ như mỗi người quá 40 tuổi, thì ông cho 400 đồng một tháng. Mỗi người quá 30 tuổi, thì ông cho 800 đồng... cứ như vậy thì cả nước ai cũng chỉ còn việc ngồi mà tiêu và ngao du sơn thủy thôi. Ai cũng sẽ bằng lòng, và ông sẽ lên làm tổng-thống...

MỘT VỤ KIỆN LẠ

BÊN nước Pologne, gần đây có việc ăn xá cho tới hai vạn tội nhân.

Ai nấy cũng đều bằng lòng ra để thờ không khi trong treo hơn, duy có một người không bằng lòng: là người đao phủ.

Người đao phủ này nghe tin kia giận lắm, làm đơn kiện chính phủ đòi tiền bồi thường. Anh ta viện lý rằng đáng lẽ mỗi một tội nhân bị xử tử là anh ta được lĩnh ba trăm quan tiền. Bây giờ ăn xá họ, anh ta không được gì cả, hóa ra bị chính phủ làm thiệt thòi: nếu cứ như thế mãi thì thành ra thất nghiệp mất.

Rõ đáng thương hại chưa!

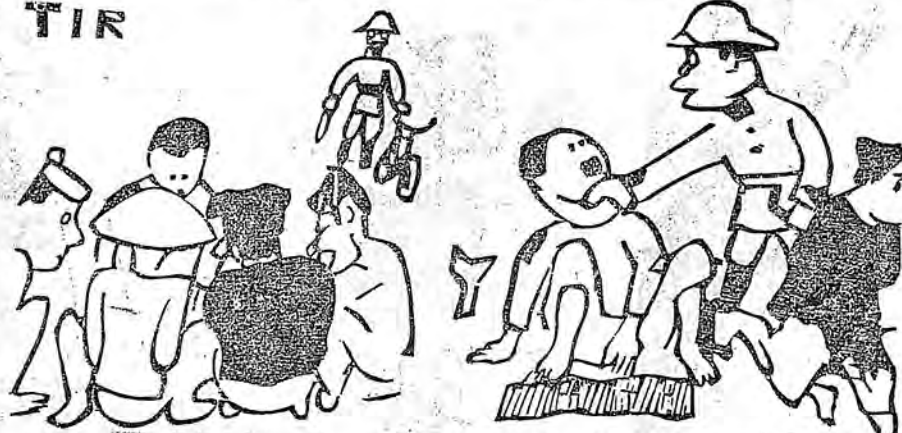
Trong đơn kiện, anh chàng nói:

— Chỉ riêng tôi là bị thiệt hại vì đao ăn xá. Vậy, từ rầy trở về sau, hãy có ăn xá, thì phải hỏi ý kiến tôi trước mới phải.

Cũng là một ý kiến hay. Nhưng mỗi đầu những ba trăm quan, nếu hỏi ý trước thì chắc là y không cho ăn xá... chỉ trừ ra khi nào chính y bị tội thôi.

Tứ Lý

TIR



— Ông tuân phòng thì cứ việc Tuân phòng, còn tôi làm việc tôi thì mặc tôi, việc quái gì đến ông đấy! Rõ khéo lời thôi.

CÔNG KÍCH

MỘT nhà báo không chỉ như một nhà văn. Làm báo, tức là phải phấn đấu, phải tranh luận, phải bênh vực cái lý tưởng của mình. Xuất bản một tờ báo, nghĩa là đem cái cơ quan rất mạnh mẽ ấy làm cái lợi khi để theo đuổi cái mục đích mình đã có, theo một phương châm hành-động nhất định.

Đó mới là công việc chân chính của một tờ báo du luận. (Nhưng tiếc rằng bên ta có nhiều người ra báo chỉ vì ham lợi hay là báo danh mà thôi — hạng người đó không đáng kể).

Phong Hóa từ lúc mới ra đời đã cố làm cái công việc như thế, nghĩa là hờ hạo cổ động cho cái lý tưởng của mình, và, vì thế, công kích những người nào, bất cứ ai, có ý tưởng trái ngược, hay là làm những công việc mà P.H. cho là có hại.

Vì vậy, chúng tôi bắt đầu công kích, mà cũng nhân đây làm cho thịnh hành trong làng báo ta một lối công kích mới: công kích về ý tưởng, không để ý đến đời tư, công kích trong phạm vi ý tưởng, và lúc nào cũng nhã-nhận.

Sự công kích đó, có lẽ vì mới lạ trong nước ta, nên những người bị công-kích lấy làm khó chịu. Đáng lẽ họ phải đem ý tưởng của họ ra phấn đấu lại, thì không thể, nhiều người đã dùng nhiều cách lạ lùng để chống lại, mà trong những cách đó, sự vô lễ và bất lịch sự là một.

Họ không rõ rằng chúng tôi không có thù hiềm riêng gì với ai cả, vì cái lẽ không quen biết ai — và như vậy, công kích chỉ là công kích về việc làm và ý tưởng mà thôi.

Chúng tôi công kích nhiều lắm: bắt đầu từ ông Hoàng-tăng-Bi và ông Nguyễn-khắc-Hiếu. Công kích cái lối thủ cựu của hai ông, cái thuyết trung dung của ông Phạm Quỳnh, cái đạo nho của ông Trần-trọng-Kim, những sách tin dị đoan của ông Vĩnh. Rồi đến cái văn chương sàu muộn và lãng-mạn nửa mùa của các nhà văn lúc bấy giờ, cái lối than thở và khí-khải hạo của ông Trần-luân-Khải, cái giọng khóc ve sầu của ông Nguyễn-tiên-Lãng và các văn-sĩ mới, cái lối văn rỗng tuếch và rất kêu của cụ cử Dương...

Tự nhiên, là những người bị công kích đó công kích lại. Chúng tôi cũng mong như thế. Những người đó đã công kích chúng tôi từ xưa tới nay, có thể chia ra làm hai hạng khác nhau:

HẢI, SÂM KIỆN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bổ rất chóng và rất mạnh.

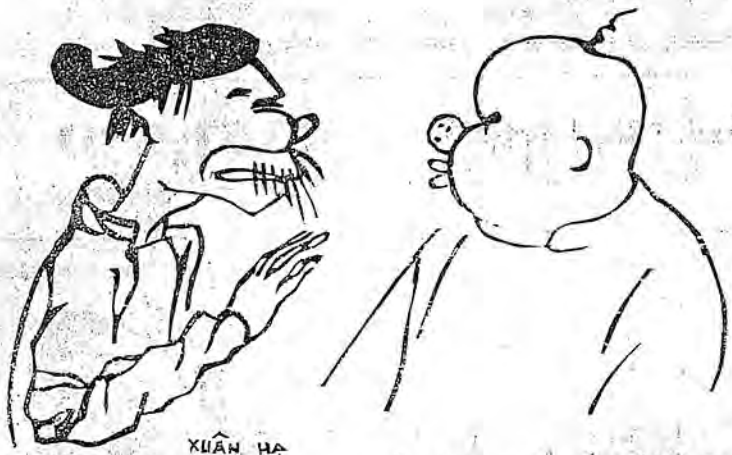
CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, đi tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đới, bạch trọc, cùng những người lậu kinh niên thành thận suy khi kém, sáng dậy ướt dính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ: Hảiphong 62 Rue Paul Doumer — Numdinh : 25 phố hàng Giấy và 28 Rue Chapeaux — Đập-cầu : 12 phố Chính — Sơn-tây : 8 Cửa hậu —
Phả-lại : hiệu Vinh-Thắng — Hongay : 4 Rue Thát-vê.



XÃ XÊ. — Cu lý a, bây giờ bên Âu châu họ đánh nhau to lắm cụ a
 LÝ TOỆT (dăng tri). — Thế à? Chúng mình lại sắp có đám chén vạ.

1) Hạng thứ nhất gồm có những người như ông Hoàng tăng Bi, ông Phan Khôi, ông Nguyễn khắc Hiếu, và nhiều người nữa. Những người này công kích lại chúng tôi cũng chỉ vì ý tưởng họ theo đuổi khác chúng tôi. Nhưng sự công kích của họ bao giờ cũng nhả nhặn và lịch sự, không có một cách nào hèn hạ. Nhiều khi cuộc tranh luận lại thành ra rộng rãi, có ý tứ và tình thần vui vẻ nữa. (Như những cuộc tranh luận về đạo Khổng hợp thời hay không hợp thời, về phong hóa suy đồi và luân thường «đảo ngược»... v. v.).

2) Hạng thứ hai gồm những người không hiểu được sự công kích của chúng tôi là thế nào. Họ chỉ thấy rằng sự công kích đó làm hại cho công việc họ — và như vậy coi chúng tôi như những kẻ thù hẳn riêng.

Chắc các bạn đọc cũng còn nhớ những cuộc tranh luận ấy: báo Đông Phương nhân tranh luận về mới, cũ, với những tiếng: lão quá, hóa phong, toàn giọng mồm tòm (!?), báo Bắc-kỳ thể thao và Rạng-đông, với những tiếng: móng giò, cẳng chân, cẳng tay, và mũi tên độc riêng để bản P.H., — báo Tiểu thuyết tuần san với những chữ: tướng nọ, tướng kia, với những câu chữ sỗ-sàng, những bài ký tên người khác để kể tội Phong Hóa — báo Nước Non với một mục riêng để «chửi» Ngày Nay và cấm đọc giả Nước Non không được đọc (?).

Lại còn những báo như Nhật Tân hình người ta là bồi-bếp và linh-lập — những tờ báo như Trung Tâm ra đời chỉ cốt kể công-kích P.H. mà thôi.

Họ không biết giữ gìn gì nữa, và quên rằng mình đang viết trên một tờ báo cho nhiều người đọc. Cái bản ngã của họ, đến lúc không kiềm chế được, đều lộ ra một cách rõ rệt.

Hình như trên tờ báo, họ không nghĩ gì đến độc giả nữa — và cũng chẳng để ý gì đến cái số mệnh của tờ báo, cốt dùng những tiếng rất nặng nề hạ lòng giận. Họ quên rằng những lời viết ra, còn có hàng trăm người độc giả xem đến nữa.

Nhưng thực ra những người ra báo không có mục đích gì ngoài sự mua danh, thì họ còn cần gì đến tính mệnh tờ báo mà phải giữ gìn nó? Vì thế, sự khinh mạn các bạn đọc, họ coi làm thường.

Nhưng rút cục, những tờ báo đã công kích chúng tôi, bây giờ còn gì nữa?

Những tờ báo của hạng người thứ nhất, bây giờ không còn mấy. Vì lẽ rằng cái thuyết của họ chủ trương không hợp thời nữa và phải nhường chỗ cho một ý tưởng mới mẻ và hoạt động hơn.

Còn báo ở hạng thứ hai, thì không còn ai nhớ đến tên, tuổi — trừ những báo mới ra không kể — Rạng Đông Tiểu thuyết tuần san, Nhật Tân, Trung Tâm... đều theo nhau chết dần. Đó là cái kết quả rất ác nghiệt của sự khinh mạn độc giả vậy.

Những câu thơ tục, của họ dùng, có ai nhớ nữa đâu? Người ta chỉ nhớ có chăng cái tư cách của những người đã chủ trương những tờ báo ấy.

Thạch-Lam

CẦU Ô

N. 121 — Dừng đần, đã học qua năm thứ hai ban thành chung, muốn tìm chỗ dạy trẻ hay làm sở sách. Công việc nhiều cũng làm được. Lương cốt đủ sống. — Hối M. Roãn 53, Pierre Pasquier Haidrong.

**PHONG HOA
 TUAN BAO XA HOI
 VAN CHUONG TRAO PHUNG
 SO IN NHIU
 NHAT CAC BAO
 O TRONG NUOC
 TU LUC VAN DOAN**

TUẦN LỄ TỪ THIỆN

Tỉnh Hà-nội là nơi phồn hoa đô-hội, Người bốn phương kéo tới quân cư. Có kẻ giàu ba vạn chín chu, Nhưng nhiều kẻ kiết, đồng xu chẳng có. Kẻ ở lầu cao, nguy nga, đồ sộ, Nhưng nhiều kẻ sống vùi trong những ổ nhớp nhơ.

Ta thường thấy những cảnh nghèo, nghèo sắc nghèo sơ, Đói tội với những cảnh xa hoa hỗn xược; Phường trưởng giả ăn chơi khuếch khoác,

Coi đồng tiền tựa như rác, như rơm. Bọn binh dân vất vả sớm hôm, Kiếm chẳng đủ lưng cơm, bát cháo. Ông đốc lý giàu lòng nhân-đạo, Trước cảnh lâm than, không sót hào thương huyền;

Bèn lập một ban kiểm cách « làm tiền », Đề cứu giúp đám dân đen cơ khổ.

Theo một mục đích tương phù tương trợ, Người phong lưu giúp đỡ kẻ nghèo nàn. Rút của chỗ vui chơi, đắp điểm chốn lâm than, Nơi thừa thãi sẽ san nơi thốn thiếu.

Nhân tiện, chúng tôi xin giới thiệu, Bầy mặt tai to, chính hiệu « cóc vàng ».

Ông đốc lý hà thành nên triệu vào ban, Giúp « tuần lễ từ thiện » cho mau tròn quả phúc.

Trước hết: một ông chủ nhà in đại phong túc,

Cố vấn Bắc Cờ: Lê văn Phúc tôn ông.

Nồi cơm đồ vi tạp chí Nam Phong, Cùng vây cánh với tôn ông họ Phạm.

Hai là cụ Hương Trần-viết-Soạn, Đại phú gia có vạn, có nghìn,

Chẳng thiếu chi nhà gạch, đồn điền, Thật là bạc dư tiền từ của.

Ba là ngài Hoàng-thụy-Chi, tuần phủ, Có hàng dãy nhà đồ sộ cho thuê,

Lại thêm lương cao, bổng hậu để huê. Tiền như nước đổ đi không hết.

Bốn là bà huyện Nghi giàu khét, Dân tưng cùng đều biết đến họ, tên.

Năm là cụ phủ hàm Đỗ-Thận ở Khâm-thiên,

Tay lão luyện thu tiền thiên hạ. Sáu là sự cụ Tăng-Sương Bà Đá,

Một nhà sư trưởng giả chân tu. Bao nhiêu năm chớ chiếc bè từ,

Cửa tam bảo nhập thu thường có vạn. Việt-Nam vô cứu khổ, cứu nạn,

Sự cụ chùa Bà hấn sẵn lòng nhân, Noi gương phật Di-Đà cứu thế độ dân,

Cứu giúp kẻ cơ hàn qua lúc bĩ. Thử bảy là phủ ông Hưng-ký,

Đã thừa của lập ngôi chùa chi phí hàng muôn.

Sẵn từ tâm tô tượng, đúc chuông, Chắc cũng sẵn lòng thương kẻ khó.

Tuần lễ từ thiện, nếu được cả bảy nhà đại phú

Đem tấm lòng vàng giúp của, giúp công, Làm gì việc phúc chẳng xong.

Tú Mỡ

NHỮNG HẠNG NGƯỜI ĐỌC

ngày nay

1) NHỮNG NGƯỜI BIẾT CHỮ PHÁP

vi bạn công việc hoặc vì ở xa không tiện mua báo

MÀ CẦN BIẾT VIỆC ĐỜI NAY

2) NHỮNG NGƯỜI KHÔNG BIẾT CHỮ PHÁP

vi biết không thể mua khắp các báo nam để thấu hết được mọi việc

MÀ CẦN HIỂU RỘNG, BIẾT NHIỀU

3) NHỮNG BÀ và NHỮNG CÔ

vi bạn nhiều công việc cửa nhà và buôn bán

MÀ MUỐN ĐỌC BÁO ĐỀ VỪA GIÁ TRỊ VỪA MỞ MẮC TRÍ THỨC

4) NHỮNG HỌC SINH

ngoài cái học nhà trường ra, có ý muốn biết về cuộc sinh hoạt trong thế giới, về các trạng thái của xã hội

MỖI TUẦN MẮT CÓ 4 XU

MUA ĐỌC

ngày nay

KIẾN THỨC CỦA MÌNH SẼ TĂNG BIẾT BAO NHIỀU

Một năm 1\$60, Sáu tháng 0\$90

Gửi tiền mua 1 năm trước khi báo ra được biểu thêm 3 tháng

SÁCH MỚI

1) Trọn bộ Trần-Nguyên chiến-kỷ (Chuyện đức thánh Trần đánh Tàu) là bộ « Lịch-sử tiểu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn bìa đẹp, giá 0\$50

2) Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử (Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tàu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40.

3) Trọn bộ Lịch-sử Đê-Thám (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra rất cần-thận. Có 20 hình rất đúng, N. T. Tô và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 (Giấy 161 0\$45)

4) Trọn bộ Lịch-sử Quận Bãi-Sậy Chuyện ông Tân-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là: « Giặc bãi sậy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0\$15 (giấy 161 0\$35, ở xa gửi mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn cước 0\$16). Có gửi Contre remboursement. Thẻ và mandat để cho nhà xuất bản. Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

Hãng C. P. A.

Chuyên môn làm quảng-cáo về mọi phương-diện. Tổ-chức và xếp-dặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh-chóng và kết quả mỹ-mãn. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng Tàu Bay.

Xin mời đến thương lượng hay biên thơ về tòa báo cho:

M. NGUYỄN TRỌNG TRẠC

Directeur

du Comptoir de Publicité Artistique

VAI TRANG CU'OI CO'T

TRUYỆN THẦN TIÊN

KỂ nào dám đem so sánh truyện thần tiên của Tàu với truyện thần tiên (contes de fées) của tây là kẻ không biết nghĩ và không hiểu gì cả.

Truyện thần tiên của tây chỉ để riêng cho trẻ con đọc—và như thế, vẫn rất giản-dị và dễ hiểu. Các nàng tiên có phép lạ, nhưng người viết truyện chỉ nói thể thôi, chứ không chỉ rõ hay bày đặt ra các cách tu luyện thế nào cho được các phép ấy như trong truyện của Tàu. Mà sự thực thì tu-luyện thế nào được?

Nhưng, cái cốt-yếu của các truyện ấy là cái luân-lý. Truyện thần tiên của tây, nghĩa là sự đặc-thắng của ánh sáng đối với chỗ tối tăm, của cái đẹp đối với cái xấu, của lòng từ thiện đối với sự tàn-ác, của sự công bằng đối với sự ức-hiếp, nghĩa là cuộc đặc-thắng của nàng tiên trẻ và tử-tế đối với bà tiên già ác-nghiệt, của nàng tiên dịu dàng giờ mấy ngón tay êm ái ra an-ủi những kẻ nghèo hèn...

Cái thi vị giản dị của những hành-dộng ấy thấm-thía vào tâm hồn con trẻ và cho chúng nó một tấm lòng yêu mến sự sáng sủa, công bằng.

Còn truyện thần tiên kiếm-hiệp của Tàu?

Tôi lấy thí-dụ hai bộ truyện thần tiên kiếm hiệp chạy nhất từ khi xuất-sản ra truyện đó: bộ «Thất kiếm thập tam hiệp» và bộ «Phi tiên thiên báo».

Ngoài những cách luyện kiếm và tu-luyện phép thần thông mà tác giả kể ra như có thể làm được để cho người đọc cũng yên trí rằng làm được—lại còn nhiều cái hay họ nữa mà

những nhà bênh- vực truyện đó quên không nhắc tới.

Cái đáng quý nhất là những cảnh khiêu dâm mà truyện nào cũng có. Ở trong hai bộ truyện kể trên, cảnh khiêu dâm nhiều lắm: nào những cảnh tự-tình của đôi trai gái trẻ, nào những cuộc hiệp dâm kể rất li-mi, nào những hoạt cảnh rất rõ rệt mà người ta thấy những cô gái trần-trường, sống swong trêu anh trai trẻ. Tác-giả lại cần thận đến nỗi vì cái tiếng giương kêu như một điệu âm-nhạc ilu dương nữa.

Trong «Phi tiên thiên báo», anh chàng 32 vợ chưa chán, lại còn hiệp người ngoài, rồi lại tư thông với nàng hầu của bố, với con ở của nàng hầu...

Những cái khốn-nạn ghê tởm đến như thế, mà họ muốn cho con trẻ đọc ư?

Những kẻ bênh vực truyện thần tiên sao không biết thế. Họ biết lắm chứ, nhưng cái biết đó có làm gì, vì họ xuất-bản và bán truyện thần tiên để «kiếm tiền».

Họ là những người không còn chút lương tâm, vì lợi cho một họ mà hại cho nghìn người, họ cũng chẳng cần gì.

Thạch-Lam

MU'U MEO

TRONG Hanoi báo số 13 có đăng một bài ký tên Coly (một độc-giả) — mong rằng độc-giả ấy không phải là ông Lê-tràng-Kiều (cầu chính-phủ trị) hay một ông khác trong tòa soạn. Người đó trích ra một câu trong bài

«Truyện» của tôi ở P. H. số 180 để công-kích:

«Tâm-lý tiêu-thuyết (roman psychologique). Hạng này gồm cả ái-tình tiêu-thuyết và xã-hội tiêu-thuyết (roman social) — Thạch-Lam...»

Rồi ông Coly nào đó— vẫn mong là không phải một ông trong tòa soạn Hanoi báo,—riêng rằng nên đóng khung câu đó treo lên tường, — tôi sẽ nói tường nào và ở đâu. — vì tâm-lý tiêu-thuyết không gồm được xã-hội tiêu-thuyết.

Câu khôi-hài đó mới thú-vị chứ!

Nhưng chỉ phiền một nỗi rằng trong bài «Truyện», câu văn nó lại không phải thế. Mà nó lại thế này:

«Tâm-lý tiêu-thuyết (roman psychologique). Hạng này gồm cả ái-tình tiêu-thuyết, xã-hội tiêu-thuyết (roman social). Hạng này gồm cả luận-dề tiêu-thuyết (roman à thèse)...»

Các bạn nên nhận rằng câu dưới không có chữ «và» và nó lại có cả câu «hạng này gồm cả luận đề...» mà ông Coly nào đó đã «đánh-rơi» đầu mất.

Thế mà ông ta đã viết: «đoạn ấy như vậy, tôi chép lại đây không bỏ một dấu phẩy».

Phải, dấu phẩy ông không bỏ, nhưng ông thay nó bằng chữ «và», rồi ông lại cắt đứt đi mất một giọng, để cho cái nghĩa của câu đó khác đi. Thật là khôn khéo.

Trong câu của tôi, đã xếp lăm cho cái dấu phẩy vào dấu chấm câu. Đáng lẽ dấu chấm câu phải ở chỗ dấu phẩy, và ngược lại.

Nhưng số dĩ tôi không cải chính là vì ai cũng hiểu được — trừ khi nào không muốn hiểu thì không kể. Nếu



TẬP KIỀU

Nào ai có khẩu mà mình lại xung.

theo như nghĩa mà ông Coly đã cho nó, thì giọng dưới thành ra thừa mà vô nghĩa. Cho nên ông Coly mới bỏ nó đi và thêm vào một chữ cho nghĩa đổi khác hẳn.

Tôi không ngờ Hanoi báo và ông Lê trảng Kiều lại mưu mẹo tinh khôn đến thế.

Nhưng nghĩ tại, tôi lại thương cho bạn đồng nghiệp, đã đến lúc đuổi lý cùng đường rồi mới phải dùng đến những cái thủ đoạn nhỏ nhặt như thế.

(Còn thủ đoạn lớn thì lại khác: phải hỏi ông Lê trảng Kiều mới biết.)

Trên kia, tôi đã hứa sẽ nói tường nào và ở đâu. Chính là cái tường ở tòa soạn Hanoi báo mà tôi khuyên các ông bên ấy nên cắt bài này «đóng khung» treo lên ngắm để lúc nào cũng nhớ rằng phải mưu mẹo tinh khôn lên chút nữa mới mong có công hiệu được.

Thạch Lam



Tranh không lời

ĐỜI MƯA GIÓ

của KHÁI-HƯNG và NHẬT-LINH
Sách dày 230 trang. Giá 0\$60

Đời Mưa Gió sẽ mãi mãi là một tác phẩm kiệt tác (Bảo Tân Thời)

... Ai đọc qua mà vẫn thấy lòng thần nhiên thì quả là người đáng phục...

... Không có một câu nào đáng bỏ, một mục nào phải thêm...

... Cùng với cuốn Đoàn Tuyệt, Đời Mưa Gió sẽ còn mãi mãi. Bây giờ và sau này người ta đọc vẫn thấy hăm và thấy có ích lợi nữa. (Bảo Luvre)

CÙNG CÁC BẠN ƯA MỸ THUẬT

Các bạn muốn có những cuốn sách hay truyện có mỹ thuật bày trong tủ sách gia đình xin đem lại:

NHÀ CHUYÊN MÔN ĐÓNG SÁCH VÀ MẠ CHỮ VÀNG TRUNG-KÝ THƯ-QUÁN 36 PHỐ SINH TỬ HANOI

mới ở pháp sang nhiều kiểu chữ mạ vàng lối mới, có đủ các thứ giấy hoa, vải, tơ lụa và da các màu các hạng rất đẹp, rất nhũ. — Nhận đóng Lục-Kiểm-Đông theo giá kê dưới này: Đóng bìa học trò giấy làm 2 cuốn 0\$14 (khâu đủ 5 đường giấy gai tây rất bền chắc không gài thép hay khâu chỉ mà chỉ có 2 đường khâu, như các nhà khác. — Đóng carton giấy tole forte 0\$2, cả mạ chữ vàng ở gáy 0\$40. — Đóng carton giấy da demi-fort 0\$40 cả mạ chữ vàng ở gáy 0\$60. — Các bạn ở tỉnh xa muốn đóng xin gửi thêm 0\$30 cước recommandé công đóng và cước xin gửi về cùng với chuyện đóng và trả bằng tem 0\$05 đứng mua mandat. — Ở Hanoi các ngài có nhiều sách hay truyện muốn đóng, không tiện mang lại, xin cho biết chỗ ở bản hiệu sẽ cho người mang mẫu lại nhậu-giá. — Cam đoan mỹ thuật, nhanh chóng, đúng hẹn và rẻ tiền.

Nên nhớ!!! — Những ông mắc bệnh tình đã khỏi lẽ cố nhiên thận kém để lâu sinh nhiều bệnh khác như đau ngang lưng, 2 hòn ngoại thận sa xuống thành bệnh thiên trụ rồi sa đi. Những ông cứ ốm vật luôn luôn. Những ông không thể giao hợp với đàn bà hoặc nổi mà không bền. Những ông đi mộng tình — Những ông khi hồng không con. Các cụ già yếu ăn ít ngủ thường hay đau lưng và những ông thân hình tiền tuy lờ khờ không đủ sức làm việc nên nhớ uống NGŨ HÀNH SINH KHÍ là một cơ quan nào trong người cũng khỏe. Nửa lĩ 2\$60; một lĩ 5\$0 (chỉ nửa lĩ đã khỏe lắm rồi, chúng tôi xin giữ danh dự trong nhời nói). Các ngài chỉ bỏ 2\$60 một lúc mà được việc còn hơn là dùng các thứ khác, giả mỗi lần không mấy nhưng dùng đến vài chục lần vẫn chưa được việc gì. — Ngài nào chẳng may mắc phải bệnh tình nên đến chúng tôi thì vừa không tốn tiền vừa mau khỏi. Tỉnh xa viết thư về hỏi. Thuốc Tim-La 0\$45. Lậu 0\$30. — AN PHÚC HOÀN trị ăn không tiêu, chàm tiêu, dạ dày yếu, đầy hơi, ợ, không biết đói v. v... giá 0\$20.

Bông Lai 32 Route de Hué — Hanoi

TÔI AI NÀY CHỊU

(viết theo bài một bạn đọc gửi đến)

Tay xách cái ô vá, cụ lý Bùi nhà tôi trông có vẻ annam đặc. Thỉnh thoảng, cụ đem chiếc móng tay dài lên gãi vành tai, rồi đem thọc vào trong nách như lúc cụ ở trong đình vậy. Ấy thế mà cụ bị ra tòa vì tội đi chơi rong phố theo lối tây đặc: là huyết chó đi theo.

ÔNG CHÁNH AN (hiền lành) — Ông giắt chó đi ngoài đường, sờ cảm phạt lại không nộp phạt là nghĩa làm sao?

CỤ LÝ — Bẩm, đèn trời soi xét, quả con oan.

Ô. C. Á. (cười chế nhạo) — Đèn trời soi rồi, không oan đâu!

C. L. — Bẩm... ba tòa quan lớn... con ra tỉnh mua lòng cho làng, con chó nhà con nó đánh hơi nó theo. Con đuổi mãi, nó cũng không về. con biết làm thế nào. Sau con nghĩ: ừ. con chó khôn đấy, nó ra tỉnh cũng không sợ lạc, thì cứ để nó theo...

Ô. C. Á. — Ấy thế! Ông giắt con chó của ông theo lại không có xích, mà cũng không có rọ mõm, cho nên phạm luật, phạm luật vì cảnh, nghe chưa?

C. L. — Bẩm, con không biết vì cảnh ạ. Vả con có giắt nó đâu, tự nó nó theo đấy ạ. Nó khôn lắm, xích nó làm gì, vả nó có cắn ai đâu, mà phải buộc mõm nó lại.

Ô. C. Á. (cười) — Ấy thế mới bị phạt. Còn thế đâu?

C. L. (mở hầu bao lấy ra chiếc thẻ thuế thân) — Bẩm, đây ạ.

NGƯỜI THÔNG NGÔN — Thẻ chó kia!

C. L. (ngạc nhiên) — Ông nói rõn. Chó làm gì có thẻ.

Ô. C. Á. (mỉm cười) — Có chứ. Ông giắt chó không có xích, năm quan, không có rọ mõm, năm quan, không có thẻ, năm quan, vị chi là bị phạt mười lăm quan tiền tây cả thấy.

C. L. — Bẩm, con oan. Thật là tội con chó. Quan lớn cứ cho người đánh chết nó đi, con không tiếc.

Ô. C. Á. — Thôi đi ra, tòa xử rồi.

C. L. (vừa đi vừa lầm bầm) — Rõ! vận mình chó quá thật.

Từ Lý

CỜ QUANG

Tặng hội đồng lễ chửi các đấng cờ sang năm

TÀU thủy Haiphong — Nam định thông thả tiến, sờ lăn mò đường trong đêm tối. Những ngọn lửa của thuyền mảnh, thuyền chài đậu hai bên vệ sông, chập-chờn, khuất, hiện như đàn ma chơi lập lòe trên bãi tha ma.

Đến một bến xép, tàu đỗ ở giữa sông. Các thuyền nan, thuyền gỗ áp mạn để đưa hành-khách lên tàu. Tiếng ồn ào nhộn nhịp, cãi cọ, chửi rủa tục-tấn xen lẫn với tiếng rao hàng mời mọc, mặc cả, đòi tiền làm vang-động cả một quãng sông. Rồi mấy phút sau, tàu lại từ-từ, thông-thả tiến, đem theo sự yên-lặng với tiếng máy đều đều.

Lúc cả tàu huyền nao hay lúc cả tàu bình tĩnh cũng vậy. hai người hành khách ngồi cạnh nhau ở một góc, vẫn như đương sống ở thế-giới khác, không lưu ý đến một người nào, đến một vật gì, đến một tiếng kêu, một tiếng động. Họ ngủ? Không, vì thỉnh thoảng một trong hai người lại hắng giọng khe khẽ, có lẽ để tỏ cho bạn biết rằng mình vẫn thức đây. Tức thì người kia đáp lại bằng một tiếng thở dài.

— Đi chứ!

Một người đàn-bà đương ngòm ngoàm nhai bánh giò, ngồi lắng tai nghe, lấy làm lạ.

— Ô hay, đi đi chứ! Sao chậm thế, bác?

— Bác làm gì mà vội thế? Phải cho tôi nghĩ kỹ đã chứ. Bác nhảy nước ấy có cơ nguy hiểm lắm.

Người đàn bà càng kinh ngạc, vì thấy họ đương ngồi trong tàu mà cứ giục nhau đi. Để thường, họ rủ nhau nhảy xuống sông tự tử chẳng?

Một lúc sau, bỗng người nọ nắm chặt lấy tay người kia mà kêu lớn:

— Không được, bác đã đi rồi! Mà tôi cũng đã chặt ngay rồi. Tôi nhất định không cho bác gượng.

— Thì bỏ ra nào! Làm gì mà giữ chặt lấy tay người ta thế?

— Nhưng không gượng được.

— Nhưng ai đã đi nào!

— Lại còn chưa đi!

Người đàn bà trừng mắt nhìn, trông hai bác điên hay say rượu.

— Làm gì mà rối lên thế? Đành cờ cần cao, thấp, chứ sao lại vô.

A! Thì ra họ đánh cờ trông. Nhưng vô cái gì? Chẳng có bàn, chẳng có quân, thì vô cái gì?

— Bác bảo ai vô? Bác đã pháo nhị tiến tứ vào chân mã tôi, tôi chặt, bác còn bảo vô cái gì?

— Thế này bác gượng tôi thì sao? Không cho gượng, tôi xóa.

— Bác xóa? Bác định xóa thực?

— Hẳn chứ! Nếu không cho gượng thì xóa đến đâu ấy chứ!

— À, thắng này giờ mặt! Tao không cho gượng đây, mày có giỏi, thử xóa đi tao xem nào.

— Chứ để tao sợ mày!

Người ấy giờ hai tay gạt mạnh không-khí, mà quả quyết nói tiếp:

— Đây xóa này! Đây xóa này!

Người kia đứng phắt dậy sừng sộ:

— À! thắng này giỏi! Nó xóa thực!

Rồi rờ lăn, sờ soạng, nắm tay dấm trúng mặt bên địch một quả bằng trời giáng. Người bị đòn yên lặng, rờ lăn, sờ soạng trả lời lại bằng một quả dấm cũng tương đương.

Bắt đầu từ đó, hai thầy bói—vì chính là hai thầy bói—giờ tay cờ quang tìm nhau để đánh. Có khi quả dấm, cái tát của hai thầy chỉ trúng không-khí, nếu không ngẫu, nhiên gặp mặt một hành khách ngồi ngủ.

Gần đấy, một đám con bạc đương nghỉ hội để ăn phở. Họ thấy một trận đấu quyền kịch liệt, liền kéo ò cả lại xem. Một người có lòng nhân-từ bàn lời mỗi thầy bói ra một nơi. Rồi đến bên một thầy hỏi:

— Bạn đồng nghiệp với nhau, sao lại thế?

Thầy ta vẫn còn hậm hực:

— Nhưng sao nó lại phá đám.

— Phá đám gì?

— Nó xóa... nó xóa ván cờ tôi sắp được.

Cả tàu thét lên cười.

Một lát sau đầu vào đấy. Bọn người đánh bạc lại họp, người ngủ lại ngủ.

Buồn, hai thầy bói cùng nghĩ đi tìm nhau. Bỗng một thầy nghe có ai âu yếm gọi sẽ:

— Bác ơi, bác đâu?

— Tôi đây, bác ạ.

— Bác đừng giận tôi nhé?

— Khi nào tôi lại giận được bác.

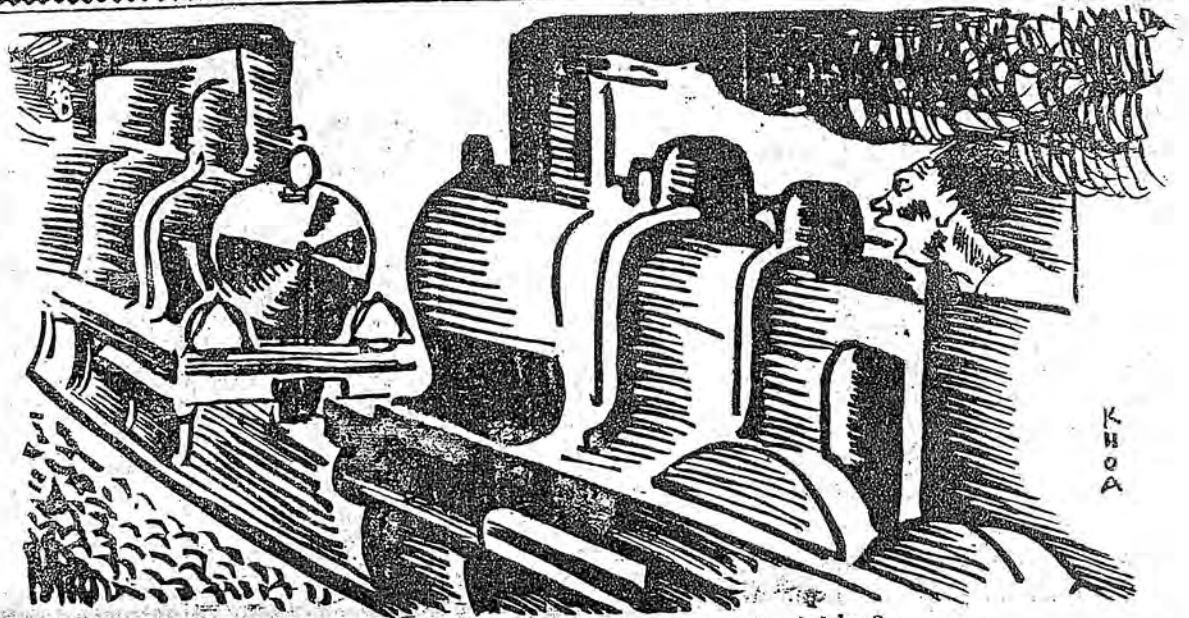
— Vậy ta đánh chơi ván khác, nhé?

— Xin vâng.

Rồi hai thầy bói lại âm thầm, lặng lẽ ngồi cạnh nhau nghĩ nước cờ.

Khái Hưng

T.B. — Rồi hình như câu chuyện trên cứ thế mà diễn lại lần thứ hai, lần thứ ba... vân vân... cho đến khi tàu tới bến. — K. H.



— Anh có bằng lòng tránh tôi hay không, thì anh bảo?

Muốn bán:

5000\$ HAI cái nhà gạch tại Hanoi phố Beylie số 41 và 42. Hiện thời cho thuê mỗi tháng được 50\$

Hỏi:

M. Nguyễn bá Khuyến
MÉDECIN INDOCHINOIS
Hôpital Lalung Bonnaire à
CHOLON (Cochinchine).

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU ĐÀ-ĐÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Đau dạ-bụng, Đau hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau lưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve
LÀ KHỎI HẠN — Mỗi ve to. 0\$ 35

BẢO HÒA DU'OC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI
Đại-lý: Haiphong Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer - Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Huế Kim-Sanh dược-cục, My-loi, Cầu Hai, gare (Huế) - Hà Đông Minh-Hưng 64 R. Ng.-hữu-Độ.

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cát, cho đơn
mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richard, Hanoi - Tél. 586

Của N. H. N.

Quá ngu

— Anh hãy nghe một «củ chữ» rất hay của Ngốc công tử. Hôm ấy, chàng phàn nàn với bạn về cái «can» qui của chàng mà chàng vẫn không được vừa ý: «Cái can của tôi dài quá cầm rất khó chịu.— Khó gì, anh cắt bớt đi.— Vẫn biết thế, nhưng tôi tiếc cái năm can lắm.— Anh cắt dưới đi.

«Ngốc công tử đâm khùng, gắt: — Nhưng mà tôi khó chịu ở phía trên kia!...»

Của T. Q. Viên, Bèntre

1. Không dài được

Lý Toét muốn thỏa một sự cần dùng. Đi đến đầu phố kia sợ bằng yết thị «cấm dài», lại ra chỗ khác vắng vẻ. Sắp sửa, bỗng một thầy đội xếp nói: «Không được dài!» Cụ buồn rầu lại lảng ra ba, bốn chỗ nữa, nhưng đâu cũng gặp một viên đội xếp cấm: «Không dài được!» Đi đến một cái biển đề: «X... bác-sĩ chuyên môn chữa bệnh đường tiêu tiện», lý Toét đi vào.

— Thưa ngài, tôi không dài được.

— Cụ thử cố một lần nữa vào đây xem.

Lý Toét chỉ đợi thế tuôn ra đầy một cái bó và đến cả nửa cái bó nữa. Bác-sĩ ngạc nhiên:

— Ai bảo cụ là không dài được?

— Bốn thầy đội xếp ạ!

2. Truyện thật

Viên trợ phủ ấy là một người dốt hay nói chữ. Hôm đó có tiệc ở dinh ông chủ lĩnh. Ở ngoài vườn, ông ta gặp một bà dâm, và muốn trò chuyện, ông ta chỉ vào các đèn nến, đèn lồng treo ở các cây, và nói với bà ấy một giọng tôi không thể tả được:

— Madame, voyez-vous ces lanternes vénériennes?

Ấy là một truyện. Lại một lần nữa, gặp một bà dâm đang nóng chảy mồ hôi, ông ta đơn dả đến nói:

— Madame, prenez cet éventail. Je crois que vous êtes en chaleur!

Bà dâm đỏ mặt...

3. Truyện bịa

Ai cũng biết tài buôn bán của người khách...

Có một con cá voi đến phá một chiếc tàu biển. Chứa tàu sợ hãi, trong lúc bối rối, ném một cái ghế vào miệng cá. Cá voi nuốt ngay. Chứa tàu lại ném một giỏ cam, một chú khách và một bà dâm vào. Nó đều nuốt hết cả. Sau người ta bắn xiên vào người nó, con cá voi chết. Người ta kéo nó lên bờ và mổ bụng nó ra. Trong đó, các bạn có đoán rai gì không?

Người ta thấy chú khách đang điềm nhiên ngồi bán cam cho bà dâm!

NU CƯ ỒI NU'ỐC NGOÀI



TRÊN SÂN KHẤU

TAY AM MƯU THỨ NHẤT (hát)—Chỉ có chúng mình thôi đây chứ? Không có ai nữa chứ?
TAY AM MƯU THỨ HAI (nhìn rạp hát)—
... Cũng gần như thế!

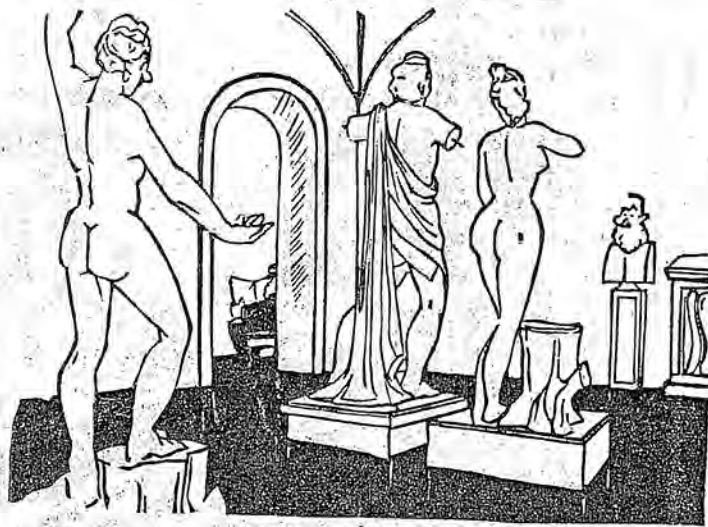
(DIMANCHE ILLUSTRÉ)



ĐOÁN SỐ

— Bà bấm hộ chúng tôi về đường con cái.
— Quê dạy: Ông có một con, còn bà thì ba con.

(DAGENS NYHETER)



TRONG BẢO TÀNG

— Đáng thương chưa! Bên cạnh tượng Vệ Nữ đặt ngay một anh chàng cụt tay.

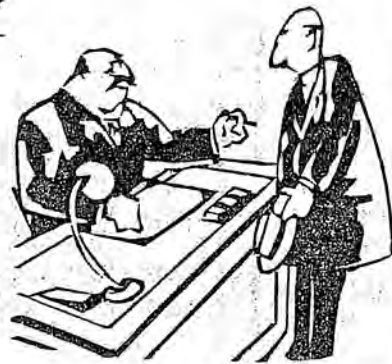
(MARC AURELIO)



THI TRONG THƯỜNG THUỐC

— Muốn cho người ốm toát mồ hôi ra thì phải làm thế nào?

— ... Bấm, đem người ốm ra thi để quan trường hỏi vặn...



— Ba hôm trước ông xin nghỉ vì vợ ông vào nhà thương đẻ. Hôm nay ông lại xin nghỉ vì vợ ông vào nhà thương đẻ. Ông tưởng lừa được tôi?

— Bấm không, nhưng tôi quên không nói để ông biết rằng vợ tôi là cô đỡ.

(H. 420)

TÓM

“BẤT ĐỘNG SẢN” ĐỔI CHỖ

Nhà cửa cũng như đất đai, là những sản nghiệp người ta không thể di dịch được. Không thể chuyển nhượng đi chỗ này chỗ khác theo ý muốn của người sở hữu nó như những sản vật khác, chẳng hạn như bàn, ghế, giường, tủ, tiền bạc... Vì lẽ đó, ta gọi là «bất động sản».

Nhưng ngày nay, ở bên kia Đại dương, nó chẳng phải là «bất động sản» nữa, vì nó bị người ta đổi chỗ là thường.

Mỹ, việc vận tải nhà ở đã trở nên một nghề rất thịnh đạt—một lẽ là làm nghề này không cần phải biết rộng như bất cứ một ngành nào trong việc kiến trúc—thứ nhất là ở Mỹ—Mỗi năm, vì nhiều cơ, hàng nghìn nhà ở đã phải xây lên để mang đi nơi khác. Nhưng phần nhiều là nhà hay còn tốt mà bị thành phố đuổi để lấy chỗ, nên phải đi, sợ phá đi thì thiệt hại lớn.

Chủ những nhà bị đuổi, thường thường được thành phố bồi thường, không những nhà ở mà cả đất ở nữa, nên muốn đi nhà đều phải bỏ tiền túi ra. Nếu họ tìm được một chỗ gần nhà cũ thì việc đi nhà sang miếng đất mới sẽ lợi to cho họ.

Giá tiền đi một cái nhà bình thường (độ hai tầng với vài ba chục buồng chẳng hạn) từ 500 đến 5.000 Mỹ kim, tùy theo chỗ đất nhà phải đi đến. Như đi một cái nhà đến một nơi cùng trong phố thì rất dễ dàng và phí tổn ít. Giá tiền cứ theo sự vận tải khó khăn mà cao lên (cột đèn, cống, rãnh, đất cao thấp không bằng phẳng, phố xa, v. v.)

Trước khi khởi hành, nhà phải rời móng—người ta đục móng bằng máy điện. Rồi người ta đùn xuống dưới những cái rầm gỗ to để thay cho móng trong khi đi đường. Rầm đặt như thế thành nhiều lượt trông lên nhau, cốt nâng cao nhà lên để mang đi cho dễ.

Vận tải nhà nhỏ thì đã có những khung làm sẵn, dưới có bánh xe để thay cho móng tạm thời.

Những nhà to thì đặt lên những rầm gỗ có bôi dầu mỡ cẩn thận dùng làm đường sắt để tải nhà đến chỗ đất mới. Đi đường thì đã có những máy có giầy sắt hoặc giầy chảo lớn buộc vào nhà để kéo.

Khi đã sửa sửa đầu đẫy như trên rồi, thì chính việc vận tải làm rất chóng, nhưng phải hết sức cẩn thận—vì nhà đã mất móng—cho khỏi va vấp và lay chuyển.

Đến chỗ đất mới đã có móng đợi sẵn. Nhà phải cẩn thận đặt vào móng đó cho ăn khớp. Nối móng mới với nhà cũ chỉ một lớp xi-măng là xong việc.

Một cái nhà bị đi to hơn hết từ xưa tới nay là một cái nhà hát—ít ra cũng to hơn nhà hát tây Hanoi—ở thành phố Nữ-ước. Nhà ấy mang sang đầu phố dãy bên kia, cách chỗ cũ 500 thước, và xoay hướng lại 90 độ.

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 x 25) bìa in hai màu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiểu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen-tên biết-tiếng.

Giá báo: mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thư và mandat mua báo gửi cho:

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Hué — HANOI

HỒNG-KHÊ DUỐC PHÒNG

88 Route de Hué Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lương-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc-bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-điểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kể bệnh, gửi thuốc theo cách lĩnh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biểu các qui-khách.

Cách đây không lâu, có một chiếc nhà phải đi không vì cơ gì gọi là cần cù, duyên do chỉ có thế này: Người chủ nhà muốn kẻ hoa một bức tường liền với đất hàng xóm. Nhưng ông láng giềng không thuận cho bắc giồng lên đất của mình. Nhà phải xê lui đi chừng...non một thước! kẻ hoa tường, rồi lại trả về chỗ cũ.

Như thế, hai chủ nhà, và thứ nhất là công ty vận tải, hẳn đều bằng lòng.

N.H.N.

Cải chính

Phong Hòa kỳ trước:

a) Mục «Tò Mò», bài «Nguyên do sự dễ râu mép»: những dân đi thích x'in đọc là: những dân đi giáo.

b) Mục «Hạt đậu đen», «Nhằm một ti»: ...truyện Werther của Faust, xin đọc là: ... của Goethe.



Ku Vietnam

— Ôi ông đội xếp ơi! kẻ cắp nó móc túi tôi đây này.
— Ô hay, cái ông này mới lạ, túi có quái gì đâu mà bảo người ta ăn cắp.



Tôi gõ đầu trẻ?

VÌ SAO TÔI GÕ ĐẦU TRẺ?

TÔI không dám nói hoa mỹ, và xin thú thật ngay rằng: tôi chọn nghề «gõ đầu trẻ», chỉ vì được nghỉ nhiều. Kể cả thứ năm, chủ nhật, các ngày tết và nghỉ hè, thì mỗi năm được nghỉ đến sáu tháng. còn nghề gì nhàn rồi bằng!

Lẽ thứ hai là tôi cho làm thầy rất danh giá.

Khi bé, tôi coi các ông giáo như thần thánh: các ông cái gì cũng biết, không sai lầm bao giờ, lại được học trò coi hơn cha mẹ kia mà! Vả lại, mình không đeo thẻ ngà để làm cha mẹ dằn, thì làm cha mẹ con họ cũng không sao.

Hai lẽ kể trên, tuy nhỏ-nhen, nhưng đúng với sự thực.

Còn một lẽ thứ ba nữa, sau này tôi mới cảm thấy và mới đem làm mục đích của đời tôi. Nhưng mãi sau này tôi mới cảm thấy, thì không phải vì nó mà tôi chọn nghề này, nên cũng chưa cần nói đến ở đây vội.

BƯỚC ĐẦU

Tôi nhận được giấy bỏ ngày 29 tháng 8 năm...

Ngày khai trường sắp tới. Tôi vội vàng ra ga đáp xe lửa xuôi Nam là chỗ tôi sẽ dạy học. Ngồi xe, những nỗi vui buồn, lo ngại đều lần lượt xúc động trí tôi.

Nhưng mừng ít lo nhiều, vì tôi e ngại, không biết ông đốc sẽ đối đãi với tôi ra sao. Ông đốc này đã có tiếng là nghiêm. Giờ học, ông thường đứng rình ở cạnh lớp. Đi khám trường nhà quê, lắm khi ông chui rào và leo qua cửa sổ mà vào lớp. Có lẽ ông cho trừ ông ra, không còn ai đáng tin nữa chăng?

Đến nơi, phải một buổi khó nhọc đi tìm chỗ trọ. Hôm sau, khăn áo chỉnh tề vào nhận việc. Tôi đang băn khoăn lo ngại, chưa dám vào buồng giấy thì anh loong-toong đã hỏi:

— Ông vào có việc gì?

— Tôi mới bỏ đến đây, vào chào quan.



— Vậy ông cứ gõ cửa mà vào.

Rồi anh ta nháy tôi ra xa, bảo một cách bí mật rằng:

— Ông ấy ghê lắm cơ đấy, thầy phải cẩn thận mới được.

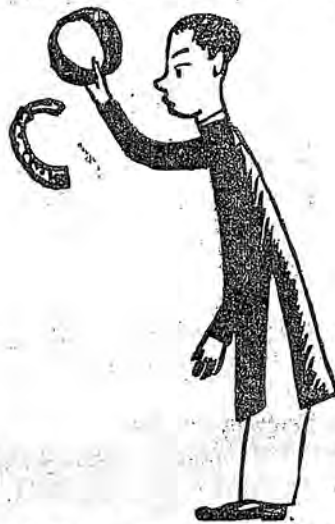
Tôi đánh bạo gõ cửa, bên trong có tiếng đáp:

— Cứ vào!

Tôi mở cửa rón rén vào, thấy ông đốc đang cúi xuống viết, đánh bạo chào:

— Xin kính chào ông đốc.

Ông cứ điềm nhiên viết mãi, hết viết lại xóa, hết xóa lại viết. Sau mấy phút mà tôi coi bằng mấy giờ, ông mới ngừng đầu lên. Tôi mới giơ tay



bỏ mũ chào, ngờ đầu tôi đội khăn mà quên đi mất. Cái khăn vừa nhấc mạnh lên, một miếng giấy trắng dưng dưng cho khăn khỏi lỏng rơi ngay xuống bàn. Ông lạnh lùng cầm lấy đưa trả tôi. Tôi thẹn quá, mướt mồ hôi. Thấy tôi đỏ mặt, đứng ngậy người, không nói năng gì, ông hỏi:

— Ông muốn gì?

— Bẩm, tôi mới được bỏ về đây, xin vào chào ngài.

Ông ta ngạc nhiên lau đôi kính trắng, ngắm tôi từ đầu đến chân:

— Ông đến dạy học ở đây? Nhưng ông bé thế này thì dạy với đồ gì?

Giá lúc khác thì tôi đã gàn cổ viện câu phương ngôn «quạ già trăm tuổi, không bằng phượng hoàng mới sinh» mà cãi rằng tuy tôi bé thế này, nhưng bé hạt tiêu! Song lúc ấy, vừa thẹn vừa lo nên... quên mất!

Thấy tôi không nói gì, ông hỏi dồn:

— Nghị định đâu, ông đưa tôi xem?

Tôi kính cẩn đưa ra. Trong khi ông xem giấy, tôi nhìn khắp phòng thì thấy ba ông thư ký: một ông già, một ông đứng tuổi, một ông trẻ măng. Tôi gật chào, mà chào ông trẻ lại nhả nhận hơn. Hai ông kia mỉm cười đáp lại, còn lạ thật! ông thứ ba mình chào rất lễ phép mà ông chỉ ngáy ra như phỗng. Ông cận thị chăng? Không, hai con mắt ông nhìn thao láo thế kia mà! Chắc ông ta kiêu ngạo. Sau hỏi ra mới biết ông ấy là một ông hậu tuyền trợ giáo. Thảo nào!

Ông đốc đưa cho tôi một quyền vở in thạch và bảo:

— Quyền này in thạch hơi mờ, ông đem sang lớp bên cạnh tôi lại hộ tôi.

Đã về và sắp về nhiều hàng đẹp may áo Chemise, Pyjama mùa nực.

Thuân thành Long
15 RUE DU RIZ — HANOI
CHEMISIER SPÉCIALISTE

Giá ông bảo tò đến mười quyền thì tôi cũng xin vàng ngay!

Thế là mất một buổi sáng. Khi về, một ông thư ký bảo tôi:

— Ông đốc này kỳ quặc và nghiêm lắm đấy, ông phải coi chừng. Vừa rồi ông ấy bắt tò lại quyền chương trình là cốt để cho ông đọc hết đấy.

Ông kỳ quặc thật: đến cuối năm ông cho nốt tôi: «Thầy giáo kiêu ngạo và không biết cách dạy học». Không biết cách dạy học, cái đó đã cố nhiên rồi, vì tôi đã dạy học bao giờ đâu? Còn ông cho là kiêu ngạo thì kẻ cũng đáng tội, vì tôi, một anh giáo tí hơn mà, lắm khi đã cả gan, dám không chào ngài.

Khi tôi mới đến, lần nào chào, ông cũng lơ đi như không trông thấy. Tưởng ông cận thị, lần khác tôi chào rất to. Cũng vô hiệu... Chào cách an-nam, từ lối mỉm cười gật đầu cho đến lối mi-li-te giơ tay lên ngang vành mũ, cũng vô hiệu... Sau cùng, bất nhước, tôi không chào nữa. Không những thế gặp ông tôi vênh mặt lên, hai tay bỏ túi áo ba-dờ-xuy ra bộ vênh vang lắm. Ông ta tuy là một bậc quân-tử, nhưng cũng phát cáu. Một hôm, thấy tôi đang ngông-ngênh đi bách bộ trên hè nhà trường, ông chạy lại, kính cầu bỏ mũ ra chào:

— Chào ông giáo!

Tôi giả cách giật mình đánh thót một cái, rồi cũng lễ phép chào:

— Chào ông đốc.

Từ đấy, lần nào tôi chào, ông cũng đáp lại tử tế. Nhưng cuối năm, ông trưng vào lý lịch tôi một câu hay ho cho tôi quá!...

(còn nữa)

Song Thanh

LỜI TRẺ



THUẬN — Mẹ ơi con có phải dạy không? Sáng nay con khó chịu.

MẸ (lo ngại) — Thế con khó chịu ở chỗ nào?

THUẬN — Ở nhà trường.



SỮA NESTLÉ

Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN





— Các Lý, hai đứa chúng mình mà có mỗi một cái tâm thì làm thế nào?
— Bác này mới lần thân chứ. Bác sĩa xong rồi đưa tôi. trước với sau mà làm gì.

HOA ĐÀN... VU CÁO

BON ông Kiều, Lu, ở Hanoi báo nhất định báo Phong Hóa «vu-cáo» cho ông Nguyễn-công-Hoan ăn cắp văn. » Nhưng, giống như hết Bà-Nha đánh đàn ngày xưa Hanoi báo nói một mình mình nghe. Tứ-Ly động lòng thương, không nỡ để các ông ứ-rột mãi trong cảnh quạnh hiu, nên đã ra công đi đánh thức mấy nhà danh nhân nước ta dậy để họ họa tiếng đàn lòng nó đang làm đau lòng bọn ông Kiều, Lu...

Ai là tri âm? Hanoi báo có vô số là tri âm. Chúng cho câu ấy, một chuỗi danh-nhân đã gửi thơ cho Tứ-Ly đề phản đối Phong Hóa đã vu-cáo họ...

Thư ông Nguyễn-tiến-Lãng.— Phong Hóa hết báo tôi giống hệt ve sầu, lại cho tôi cái hân-hạnh thẳng tặc-kẻ hạng nhất. Nhưng, thưa ngài, tôi không phải là tặc-kẻ. Tặc-kẻ lưỡi dài, mà tôi lại mắt dài. Tặc-kẻ đôi mắt luôn luôn, mà mắt da tôi vẫn vàng như thường, tuy tôi đôi y phục như người ta đôi tư-tướng. Vậy, bảo tôi là ve sầu, là tặc-kẻ là vu-cáo cho tôi.

Tái bút.— Tiện đây, tôi gửi cho các ngài bức chân dung tôi để các ngài rõ mặt mày, và xin nhắc các ngài rằng tôi tịnh chưa có vợ.

Thư ông Phạm-huy-Lục.— Sao các ông lại vu cáo cho tôi là hiến tim cho dân, nước, cho nghị viện, cho các ông? Khi nào! Quả tim quý báu của tôi vẫn còn nguyên trong ngực này, tôi đi xem đố lờ nào cũng bảo vậy.

Thư ông Lê-công-Đắc.— Tôi không gàn, tôi xin chứng cho tôi như vậy. Các ông «vu-cáo» vừa vừa chứ. Các ông gàn ấy có được không?

Người ta có mắt, mũi, mồm, tai, tóc và lông mi, vân vân, thì tôi cũng có mắt, mũi, mồm, tai, tóc và lông mi, vân vân. Người ta biết ăn, uống, nằm, đi, ngồi, ngủ, vân vân, thì tôi cũng

biết ăn, uống, nằm, đi, ngồi ngủ, vân vân. Người ta có vợ thì tôi cũng có vợ, vân vân. Bây giờ nó bỏ tôi rồi, nhưng nếu nó không về, thì tôi sẽ làm số lên thiên-đình, mà tôi cũng lên đấy nốt, vân vân. Như vậy thì sao tôi lại gàn được. Tôi không gàn, tức là ông vu-cáo cho tôi gàn vậy.

Thư ông Bùi-xuân-Dục.— Trong mục «Xuân thủ đàm ân» của quý báo, có câu: «Thăng chánh chủ bút thứ nhất: ông Sa-môn Bùi-xuân-Dục, nguyên chánh chủ bút «xuông tinh» của báo Tiếng chuông sớm.»

Quý báo đừng vu-cáo nữa. Tôi mà chịu làm chủ bút «xuông tinh»? Quý báo chỉ nói rồn.

Thư ông Nguyễn-công-Hoan.— Sao quý báo lại «vu-cáo» cho truyện «Cô giáo Minh» của tôi không hay? Xin nói quý báo biết: nó hay nhất đời. «Đoạn Tuyet» thắm vào đầu. Mà tất cả truyện hay của thế giới cũng chẳng thắm vào đâu!

Thư ông Nguyễn-hữu-Túy.— Bản chức truyền cho Phong Hóa «tri tuấn»: Bản chức không phải là ông huyện tập hóa. Bản chức là ông huyện tập sự, nay mai «xuất bản» đi các tỉnh làm cha mẹ chi dân. Vậy phải nghe và không được vu-cáo bản chức nữa.

Thư ông Hoàng-hữu-Huy.— Quý báo hình như muốn vu-cáo cho tôi là người không thông minh. Xin nói cho các ngài buồn: Cái trán tôi cao và có vẻ thông minh lắm.

Thư thứ nhất của ông Phạm-lê-Bông.— Các ông cứ đặt điều vu cho tôi cái tên Phạm-kim-Khánh. Vậy xin nhắc đề các ông biết: Tên tôi là Phạm-lê-Bông. Vậy xin các ông trả lại nhà vua cái gì của nhà vua và trả lại tôi cái gì của tôi.

Bức thư thứ hai của ông Phạm-lê-Bông.— Xin các ông đừng trả chiếc kim khánh lại cho nhà vua.

Thư ông Lê-Cường, chủ hiệu Hồng-Khê.— Thưa quý báo đừng vu-cáo cho tôi nữa, tội nghiệp. Tôi không phải là nhà làm báo, tôi chỉ là nhà bán thuốc lậu.

Thư ông Lê-Cường, chủ Hanoi báo.— Thưa quý báo đừng vu-cáo cho tôi nữa. Tôi không phải là nhà làm thuốc lậu, tôi chỉ là một nhà làm báo.

Thư ông Lý Toét.— Các ngài vu oan cho tôi nhiều lắm rồi, xin các ngài đừng vu-cáo cho tôi nữa: tôi không không phải là Lý Toét.

Thư ông Lê-trang-Kiều.— Sao quý đồng-nghiệp lại dám vu cáo cho tôi là biết nhà độ. Tôi có biết nhà độ, lẽ phép là cái quái gì đâu!

Cam đoan chép gần đúng như nguyên văn
Tứ-Ly

ĐỪA MỘT THIẾU NỮ ĐÁNH RƠI VỬ GIÀ (1)

MƯỜU:

Hỡi cô vủ già kia ơi!
Lờ sao đôi nùm để rơi giữa đường?
Trông cô có vẻ bề bàng!
Bỏ đi thi tiếc, nhất càng thêm dơ.

HÁT NÓI:

Người, sao vô ý lạ!
Đề rơi đường đôi nửa quả cao xu.
Trách giáy kia sao khéo hững hờ,
Lông con nút nằm tro nơi phố xá.
Lăn lóc trên đường hai nùm già,
Lạnh lùng trước ngực bộ xương giơ.
Gọi, trả cô, có cứ làm ngo,
Nhắm mắt bước tha hồ ai mó máy,
Chẳng nhí nhanh mà cũng không động
đây,
Cứ tro tro như vậy, thú chẳng tình?
Tì rầy ngực hết rung rinh!

Văn-Luận (Nam-định)

1. Theo tin T. B. T. V. đăng ở mục Namđinh.



LÍNH CỜ — Sao mặc quần áo bán thu thuế về nhà thay đi rồi mới được vào.

HOẠT KÊ TỰ ĐIỆN

Chải đầu: Một cơ để các cô gái soi gương.
Thiệt Phũ

Nhà hỏa lò: Chỗ chẳng bao giờ nóng.
Victor

Khởi thuốc lá: Một bức tranh hoạt động rất đẹp để cho các nhà văn sĩ và thi sĩ ngắm mãi không biết chán mắt.
Mai pha Thôn

Bạn: Người để khóc, thương, nhớ khi làm thơ.

Tràng hạt: Chuỗi hạt để tình tiên hát có đầu chịu.

Trọng tài (đá bóng): Người cử ra để thổi còi cho các cầu tướng khởi ngủ gặt.

Bóng: Một quả tròn bằng da bươm hơi. Người ta dùng nó để vào giữa chân hai cầu tướng cho họ đá vào mông và chân nhau.

Vịt: Món ăn hàng ngày của mấy ông chủ báo.
Đình Lâu



— Mày dán cá thể này thì đến



CAO BÔ-PHÔI LẠC-LONG

SỐ 1, PHỐ HÀNG-NGANG, HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỔI VÀ BÔ-PHÔI CÓ BẢN CẢ Ở RHÁP. VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chưa ngay đứng rừ rắng ở trung đực phổi chóng như tâm an giầu.

Các bà đau t

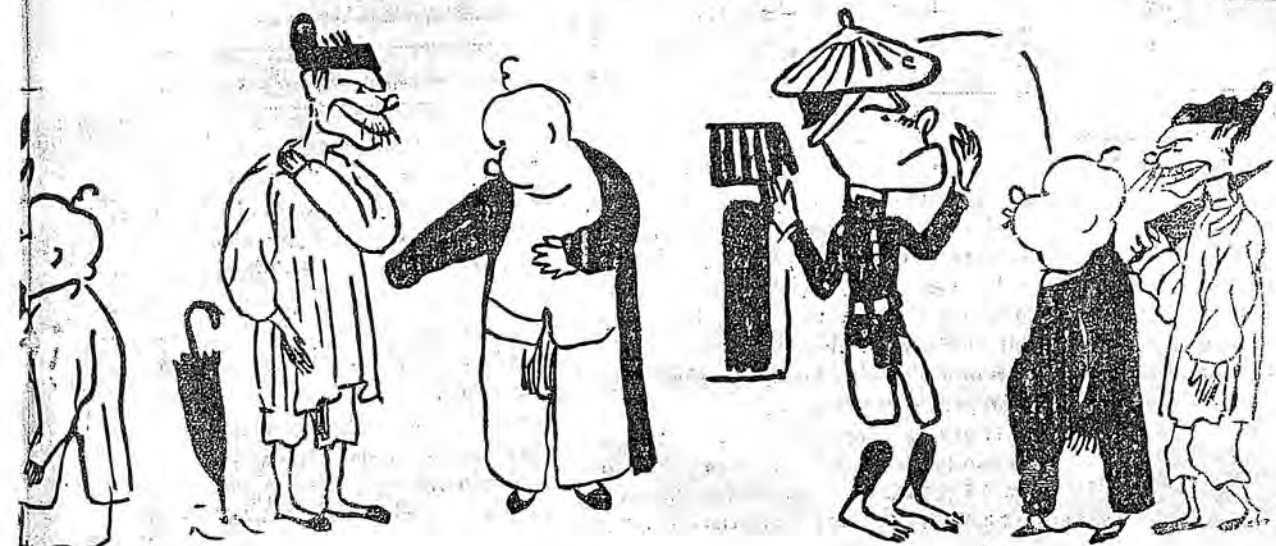
Nếu các bà thấy trong người rừ rượi, dạ dưới đau đớn khi lần cả mán, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong bõ.
1) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-cung v
2) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG — Lúc sinh đẻ trặc trở làm cho não độ
3) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG — Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hở hơi
4) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị gặc
Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ căn

« BẢ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN » của chúng tôi, là không sai một. Qui bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà qui bà sẽ đượ

Giá thuốc BẢ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN: Hộp lớn (1) Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN

Chi-cục HAIPHONG: 103, Bd BonnaI, Tél. 248

Tổng đại-lý NAMDINH: Thọ-thế-Đường, 296, Rue Paul-Bert



BỨC THƯ MUA BÁO

Monsieur le chủ nhật trình à province Hà-nội par Tonkin.

Bấm ngài,

Nay tôi gửi mấy lời xang trừc ngài được lộc vị cao tăng và bản báo được chương thọ thì tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Tôi thường được nghe bên láng giềng họ kể chuyện cho tôi nghe rằng bản báo là cái nhật trình cũ hay nói đùa buồn cười quá và lại đầu bản báo cốt tỏ lộ những việc cười cợt để trấn hưng lại những cái uẩn tạp hóa ở trong nước ta.

Ruyện hôm nay tôi lên chên tỉnh có mua một cái mấn da ba đồng và mất đi là năm xu tiền mấn da và lại năm xu tem gửi giấy vị chỉ là đi ba đồng một sin ngài hề nhận được giấy tờ thì là nhật trình mà xuất hành kỳ sau thì ngài cứ gửi về rưới xóm dưới cho tôi.

Thư bất tận ngôn

Nguyễn-xuân-Hội ký

Lời bình phẩm. — Nếu ông huyện Nguyễn-hữu-Túy mà bỏ về cai trị hạt ông Nguyễn-xuân-Hội đây thì thật « quan dân ghi trong đặc » lắm vậy.

Thường-Quân

hat dâu đơn

Đại luận

Tân tiến số 29, « Hỡi thanh niên » :

... Làm thanh niên một nước không phải làm một khúc cây để cho người ta chẻ làm năm, làm bảy quãng vô bết đốt cho rụi thành đồng tro tàn...

Cái ấy thì đã hẳn! Thanh niên đâu có phải là que củi, nhưng không biết que củi với thanh niên có liên lạc gì với nhau không mà tác giả lại nói thế?

Lại đây nữa

Cũng bài ấy :

... Làm thanh niên một nước cũng không phải làm cục bột mềm để người ta nhồi, trộn, nặn ra bánh kia bánh nọ...

Hết củi rồi lại đến bột, sao tác giả không nói thêm rằng thanh niên không phải là rặng, không phải bờ hòn, không phải sà-phòng một thể nữa?

Thế thanh niên là gì?

Văn bài ấy :

... Mà, trái lại, làm thanh niên là làm một đám người có hồn, có trí, có lực... đang hoạt động hùng tự lập cho nhà, cho nước...

À, ra thanh niên là thế. Vậy thì ông cụ già cũng là thanh niên, vì cụ ta cũng có hồn, có trí, có lực... và nhất là cụ ta cũng không phải là que củi hay là bột nặn...

Tinh thần hay vật chất

T.T.T.B. số 93, « Cô giáo Minh » :

... Bỏ gia đình cũ để sống cái đời theo ý mình, thì phỏng có được sung sướng thật không?

Chưa chắc : người ta phải tìm những cái sung sướng về tinh thần...

Thế nghĩa là sống theo ý mình, tức là sống một cách vật chất. Còn sống theo ý người ta bắt buộc là sống về tinh thần. Tác giả thật cũng có một cái quan niệm lạ.

Mơn trốn...

Tiếng đàn số 891, « Tình hình chị em » :

... Chị em tha thướt trong bộ áo « Lemur » mỏng lẹ, diển ra ngoài bao nhiêu tâm tình lãng mạn, cùng các vẻ yêu kiều, mơn trốn dưới ánh nắng chiều...

Người ta không hiểu cái gì mơn trốn cái gì. Mà tác giả chắc cũng vậy.

Khó thật

Đông pháp số 3204 « Dân Đức với... » :

... Ngày trung cầu ý kiến đã jam cho ai nấy đều phải lấy làm lạ lung và ngày ấy đánh một cái đấu hỏi khó giải quyết...

Khó giải quyết thật! vì giải quyết thế nào được một cái đấu hỏi!

Kém là phải

Đông pháp số 3207, « Tin thể thao » :

... Và lại nghệ thuật của đôi bên chẳng có kém gì, Kronpine có mỗi một tay trái và chỉ có một lối đâm trượt thẳng...

Thảo nào trong trận đấu võ ấy, Kronpine chỉ thắng điểm. Chứ nếu anh ta có hai tay trái thì phải biết!

Nhát dao cạo



THƠ THƠ NỤ CƯỜI XUÂN

Giữa vườn ánh-ôi tiếng chim vui,
Thiếu nữ nhìn sương chói mặt trời
Sao buổi đầu xuân êm-ái thế!
Cánh hồng kết những nụ cười tươi.

Ánh sáng ôm trùm những ngọn cao,
Cây vàng rung nắng, lá xôn-xao;
Gió thơm phơ phất bay vô ý
Đem rụng cành mai với nhánh đào.

Tóc liễu buông xanh quá mĩ-miêu
Bên màu hoa mới thắm như kêu;
Niềm bàng-khuàng dãi trong không-
khí
Như thoảng qua mùi hương mẩn yêu...

Này lướt đầu tiên thiếu-nữ nghe
Trong tâm thầm nỗi khúc say mê;
Mùa xuân chín ửng trên đôi má
Xui khiến lòng ai thấy nặng nề...

Thiếu nữ bàng khuàng đợi một người
Chưa từng hẹn đến, giữa xuân tươi;
Cùng chàng trai trẻ xa-xôi ấy
Thiếu nữ làm duyên, dùng mỉm cười.

Xuân-Điện



từ-cung!!!

ôn khó chịu, khi hư ra đăm đũa, có khi vàng, khi trắng, ng bấn chứng đau từ-cung :
cung và hai sợi giây chằng yếu nên từ-cung sa).
náo động từ-cung, từ-cung có vết mà sinh bệnh).
hở hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào từ-cung làm cho từ-cung sưng)
gốc các bệnh phong-tinh truyền nhiễm).
cẩn bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc :
tôi, là thuốc phát minh trị bệnh từ-cung và khí hư, trăm người dùng
sẽ được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

lớn (10 gói) 1\$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

AN Thudaumot (Namkỳ)

Tổng đại-lý HAIDUONG
Tài-Lương
17, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI :
38, Rue du Coton
Tél 98

Giày kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thống Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



MAI HƯƠNG VÀ LE PHONG

(Tiếp theo)

THÔI, ta đã lại bị nó lừa rồi! Nói đoạn, Phong hầm hầm chạy đến trước mặt người thiếu nữ lúc ấy đương đôi mắt mệt nhọc nhìn anh.

Cô ta chưa hiểu ra sao, thì anh đã hỏi:
— Cô ở tiệm hút Mã-Mây về phải không?
Người thiếu nữ đáp:
— Phải. Thế sao?
— Cô gặp một người con gái ở đó?
— Phải...
— Người ấy quen cô?
— Phải.

Phong quát mắt nhìn:
— Không quen? Không quen, sao cô lại đánh thào chò nó?

— Ô hay! Ông này hỏi mới lại! Tôi đánh thào cho ai mới được chứ.

— Cho Mai-Hương! Con Mai-Hương không trút cái áo đi mưa này để cô mặc là gì? Cô có nhận là đã giúp Mai-Hương trốn thoát tay tôi không?

— Ô! Mai-Hương nào!

Phong tức lắm, bộ điệu hung hăng như người sắp làm dữ, khiến cho mấy cặp đang nhẩy phải bỏ dở bài khiêu vũ dồn đến vây chung quanh đó. Họ chắc sẽ xảy ra một truyện kịch liệt như họ thường gặp ở đây.

Người thiếu nữ cũng ra ý bức dọc. Bộ mặt gầy gò, đầy những phấn, của một thứ nhân sắc tàn héo, có một vẻ lơ đãng chán nản, tỏ ra cô ta là một hạng người nghiện hút và sống trong những thú vui hai người.

Phong toan kéo cô ta đứng dậy và chực sùng sộ hỏi nữa, thì một người đàn ông trẻ tuổi, chững chạc trong bộ áo smoking tiến đến và hỏi anh bằng một câu tiếng tây:

— Vous désirez? Monsieur? (Ngài muốn hỏi gì?)

— Tôi muốn hỏi cô này một việc cần. Cô này vừa ở tiệm hút Mã-Mây ra và đã làm tôi làm với một người tôi đang theo bắt....

Phong chợt nghĩ ra một ý và chợt hiểu rằng cứ chỉ mình hơi đường đột, nên dịu lời hỏi người con gái:

— Tôi cần phải hỏi cô để tránh cho có một việc lỗi thời với sở mật-thám. Vậy cô nên nói rõ cho tôi biết Mai-Hương, người con gái lúc này, có thực không quen với cô không?

Nghe đến hai tiếng « mật thám », người con gái có vẻ hơi lo, thấy Phong nhắc lại câu hỏi vừa rồi, nên vội vàng đáp:

— Không! Tôi không quen. Lúc này, ở tiệm Mã-Mây bước xuống thì gặp một người đi vào trong sân. Chỗ ấy tối, tôi không nhận được là ai..

— Đàn ông hay đàn bà?

— Đàn bà. Con gái thì đứng hơn. Cô ta thấy tôi, lên tiếng hỏi: « Tuyệt đấy phải không? » Tôi bảo: « Không, Nga đây! » — « À! Nga đây à? Đi đâu thế? » Tôi nói là đến đây thì cô ta mừng rỡ, bảo: « Chỉ đến bar cho em gửi cái áo này nhé, chắc nửa tình nhân của em nó có lại thì chỉ gửi nó mang về nhà cho em. Ngoài ấy mưa, cho chị mượn mặc nhân thể ». Tôi tưởng cô ta cũng là người quen, nên hỏi tình nhân cô ta là ai, thì cô ta đáp: « Một

người đeo kính trắng, mặc áo tăng-cốt, râu mép lún phún, và tên là Phong! là Lê Phong ».

— Là Lê-Phong!

Phong giật mình nhắc lại câu đó, và trong lúc mọi người lấy làm lạ nhìn anh, thì anh chỉ lẩm bẩm nói:

— Ô! on giặc cái! Con giặc cái! Nó đáo đê thực! Thì ra nó biết mình thế nào cũng mắc mưu...

Rồi không nói gì thêm, anh tức khắc chạy ra, lên xe, dục xe chạy mau về Mã-Mây, và lẩm bẩm luôn mồm:

— Con bà tinh quái đến thế là cũng! Ô! Thế ra trong lúc nó lừa cho ta theo đuổi



một người vu-vơ, thì nó có đủ thì giờ báo cho đồng đảng nó biết... và lại cười ta nữa! cười ta là thằng ngốc! Ô! Lê Phong! Lê Phong! mí thực là...

Anh tìm hết các tiếng không hay, để tự mắng.

Đến đầu phố Mã-Mây, anh bảo xe ngừng, rồi xuống cầm đầu chạy như thảng diên về phía tiệm thuốc phiện.

XVIII. — MẮC BÃY

Gần đến cái cổng mà nửa giờ trước Phong đứng nhìn anh đi chậm lại. Mưa vẫn tưới, dưới bầu trời tối, giầy nước trắng bay vát chung quanh một vài ngọn đèn điện bên đường.

11 giờ đêm ở đồng hồ mấy nhà gần đó. Phố vắng tanh, không một bóng người nào qua lại. Trong lòng Lê Phong thấy hồi hộp, có thứ cảm giác nồng nàn, để nên của tâm hồn khi người ta sắp thấy một việc quan trọng, sắp vào trong một nơi đầy gian nguy.

Anh đứng sau gốc cây to ở đường bên này, nhìn sang cái cổng lớn, cửa sắt hé mở đang yên lặng trong bóng tối và dưới mưa âm thầm... Sau cổng một cái cửa đóng, bên trong không có một tia sáng. Trên gác, các cửa sổ cũng đóng, và hình như cũng không thắp đèn.

Phong đứng một hồi lâu, không chờ đợi gì, vì anh biết rằng sẽ không gặp một người nào trong những giây phút sắp tới.

Lúc ấy, anh thấy anh oai vệ và quan trọng như một người mang cái trách nhiệm lớn và sắp sửa hành-dộng những

việc phi thường... Anh nhắm tinh lại các mưu cơ anh sắp đặt tuy vội vã, nhưng cũng khá chu đáo. Phong tự nghĩ:

— Các bầy cạm đều sẵn sàng cả, bốn mặt lưới vây, chỉ đợi hiệu lệnh của ta là dồn lại mà chụp lấy cả bọn. Mai Hương dấu tinh khôn đến mấy cũng khó lòng thoát khỏi tay ta...

Anh đưa mắt, lắng tai nghe ngóng một lát nữa, rồi xem đồng hồ:

— 11 giờ 10. Được lắm. Muốn bắt hùm phải vào tận hang hùm. Ta vào một nơi chưa đề gót tới bao giờ, nhưng sự nguy hiểm càng to, ta càng được thấy cái thú của sự chiến đấu...

Nhẹ nhàng. Phong đẩy công bước vào.

Qua một cái sân hẹp, anh đến trước cửa. Cửa chỉ khép, đưa đầu vào, anh thấy một lối đi men tường dẫn tới một cái sân rộng và ướt, lấp lánh dưới một ngọn đèn điện mờ. Bên trái lối đi là những căn buồng bưng ván cao lên tới trần, kín mít và tối om. Lắng tai nghe không thấy gì bên trong, hình như một nơi bỏ không, không bao giờ có người ở. Phong xem xét kỹ lưỡng biết rằng cửa buồng nào cũng khóa, anh mới bước thẳng vào sân trong.

Một cái cầu thang bằng gạch áp tường sân trong là lối lên gác trên. Anh trông trước trông sau không thấy gì khả nghi, nên thản nhiên lên, định bụng rằng nếu người ta tưởng anh cũng như mọi người đến hút ở đây, thì anh để ý dò xét thêm, cho cẩn thận; bằng nếu gặp điều gì khác, thì một tiếng còi thổi, anh sẽ có người đến trợ lực, và lúc đó, mười phần chắc tám, anh sẽ bắt được bọn gian.

Trên gác, cũng như dưới nhà, cũng có những buồng ván liền tiếp nhau. Buồng nào cũng có một tấm màn vải dày kéo che kín. Phong đứng ở bậc cửa một lát thì có người chạy ra như đợi anh sai bảo. Người đó là tên bồi tiếm của nhà này.

— Còn buồng nào không? (lời Phong hỏi.)

— Thừa ngài còn nhiều. Ngài cần buồng nào?

Phong lặng lẽ nhìn tên bồi ra ý lưỡng lự, rồi thấp tiếng nói:

— Buồng nào cũng được... Cần nhất phải đề tôi một mình. Tôi tiếm lấy.

— Ngài soi bao nhiêu?

Phong bắt chước điệu bộ một người khách quen, không nói, chỉ giơ hai ngón tay lên, rồi thông thả bước vào.

Những hơi thuốc phiện nồng nặc đưa ra, trong cái không-khí nặng nề và ẩm áp. Phong thấy khó chịu. Huyết mạch như lợm tợm, nhưng ngoài mặt vẫn cố giữ vẻ tự nhiên.

Đến trước một buồng có tiếng si-sào nói truyện, anh đứng lại, ghé nhóm vào chỗ màn mở hé...

Phong cần lấy môi đề nên sự cảm động. Tuy anh vẫn đợi đến những cảnh tượng ấy, nhưng anh không khỏi thấy hồi hộp một cách dị thường.

Trong buồng, quanh ngọn đèn dầu lạc, ba người ngả ngớn nằm trong số đó, anh nhận rõ hai người lạ mặt gặp ở trường cao-đẳng với người trẻ tuổi anh mới thấy ở hiệu cao lâu hàng Buồm.

Anh nghĩ bụng:

— Quái, thế con Mai-Hương đâu? Sao bây giờ chưa có ở đây?

Rồi lại lặng lẽ cúi nhìn nữa.

Mặt người nào cũng có vẻ trầm ngâm, tư lự, song không ra ý nghĩ ngờ gì.

Anh liền rón rén đi vào gian buồng áp bên, thì người bồi cũng vừa đem thuốc phiện tới.

— Ngài cần dùng đèn điện?

Phong nằm ngả lên chiếc giường thấp, lắc đầu nói khẽ:

— Không, mặc tôi, anh cứ để cả đấy.

Lúc ngọn đèn dầu lạc đã thấp, và lúc tên bồi đã ra khỏi, Phong liền đứng thẳng dậy, đến áp tại vào ván gỗ cố nghe xem bọn bên kia nói những gì.

Trong tiếng lầu vo vo, Phong chỉ phân biệt được những lời nói rất nhỏ của người trẻ tuổi và thỉnh thoảng mấy tiếng âm-ừ của hai người đàn ông.

Bỗng anh nín hơi. Tiếng sột soạt quần áo cho anh đoán rằng một người đang chỗi dậy. Mấy tiếng khạc nhổ. Mấy tiếng tiếm móc chạm nhau. Rồi lại im. Một lát, tiếng vo vo lại đều đều kéo.

Hết sức cẩn thận nhẹ nhàng. Phong đứng lên, ra ngoài, qua trước buồng của bọn kia, lén sang cái buồng thứ ba ở phía tay phải. Chỗ đó tối mù mịt, anh phải đưa tay rờ mái mới gặp được cái giường kê áp tường trong. Phong ngồi xuống, gõ một ngón tay xuống sàn gác, gõ rất nhẹ, từng ba tiếng một rồi lắng tai nghe. Tức khắc có những tiếng gõ nhịp ba cũng chậm và cũng nhỏ như thế, đáp lại. Anh liền hỏi, như người nói thầm:

— Bên vẫn ở đây?

— Vâng.

— Có đưa nào khác nữa không?

— Không.

— Lại gần đây.

— Con vẫn ở bên cạnh.

— Đầu?

— Dưới gầm giường.

— Thế nào, mày đã làm cẩn thận các điều tao dặn chứ?

— Cẩn thận.

— Mày dặn họ hề nghe tiếng còi thì ã cả vào tức khắc đấy chứ?

— Vâng, cậu nói khẽ chứ.

(Xem tiếp trang 12)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu dòng — kinh niên: tiểu tiện thông suốt số 3 — có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — chưa rút nọc: khi ráo máu, nước tiểu có mắng rớt, quy đầu ướt, — ra rai gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tư-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (sỏi) hoặc lở loét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khế rất gần rất thối

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tinh giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

đau xương rụng tóc, rức đầu, lung lay răng hay thối mồm, cũ-dính, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng mấy thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Đề quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng, thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán, — chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý: Sinh-Huy Dược-diêm 59 Rue de la gare Vinh

TIÊU SƠN TRĂNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)



ANG lại nghĩ :

— Can chi phải khóc lóc, buồn bã. Rõ ta cũng trẻ con! Với lại đã có gì là chắc chắn.

Rồi nàng gương đi trang điểm, vì nàng sợ nhờ thân phụ vào trông thấy dung nhan tiêu tụy mà đoán biết lòng nàng chẳng. Đoan, nàng đứng bên cửa buồng nấp sau bức rèm ghé mắt ròm ra ngoài.

Lúc bấy giờ vừa bắt đầu vào tiệc. Trương công nâng chén nói :

— Ngày xuân không gì thú bằng uống rượu ngâm thơ. Lão gia nghĩ thế nên có bữa chén xoàng này mời hai thiếu niên thi sĩ đến chơi cùng nhau xướng họa, cho lão được quên trong chốc lát cái tuổi già nua yếu đuối.

Trịnh Nhị nghĩ thầm : « Rõ Trương tướng công khéo bày vẽ giờ giọng văn hoa. Thi cú nói phăng là thử tài chú để này có xong không. Tài tướng công thì là một mớ tài cở, ta không lo lắm. Và dẫu ta có kém thì con đề kém bố vợ, lý đó là thường. Đến như cái anh đồ đặc kia, chẳng qua chỉ là một anh hủ nho, có hai chữ lân-sinh còn không thủng nghĩa, nói gì làm thơ làm phú! Không thấy ai trả lời, Trương công hỏi tiếp :

— Thế nào? Hai công tử nghĩ sao?

Trịnh Nhị mỉm cười vì chàng không hiểu sao Trương công lại gọi thầy đồ kia là công tử. Nhưng Phạm Thái đã đứng dậy chấp tay lễ phép nói :

— Bẩm tướng công, văn sinh học vẫn được mấy nã, mà dám múa diu qua mất thợ, đánh trống qua cửa nhà sấm...

Trịnh Nhị tiếp :

— Sao mà ông đồ giỏi phương ngôn, tục ngữ thế?

Phạm Thái vợ không nghe rõ câu chế riển, nói luôn :

— Nhưng tướng công đã dạy đến, văn sinh dẫu dám từ nan.

Trương công cười :

— Phạm công tử nhún mình lắm! Văn tài của công tử, lão gia còn lạ gì!

Trịnh Nhị giật nảy mình : « Chết chual thẳng này để thường đã xướng họa với Trương công nhiều lần rồi chẳng lẽ »

— Trịnh công tử nghĩ sao?

Trịnh Nhị cũng đứng dậy kính cẩn trả lời :

— Dạ. Xin tướng công cứ ra đề cho.

Trương công nâng rượu mời, rồi nói :

— Còn phải tìm đầu đề ở đâu nữa!

Ta đương vui chén với nhau, chi bằng

lấy ngay đề « Ngày xuân uống rượu », mà vịnh một bài Đường luật thất ngôn bát cú.

Phạm Thái còn đương tìm văn thì Trịnh Nhị đã mỉm cười, nói :

— Dám bầm tướng công, làm bằng hán tự có được không?

— Cũng được.

— Vậy, văn sinh xin đọc :

*Cầm giang xuân sắc hội thi ngâm,
Ngọc lũy phù vân biến cở cầm...*

Phạm Thái thần nhiên đọc luôn :

*Bắc cực triều đình chung bắt cải,
Tây sơn khẩu đạo mạc lượng sấm.*

Rồi nói tiếp :

— Bầm tướng công, không ngờ Đồ, Trịnh, lưỡng thi gia, lời văn lại giống nhau đến thế! Mà lại hợp thời lắm! Nhất là hai câu dưới.

Trịnh Nhị cãi :

— Bầm tướng công, anh đồ này dám hỗn xược trước mặt tướng công. Bất chước cở nhân là một sự thường chứ! Không đọc Lý Bạch, Đỗ Phủ, một thi sĩ đời nay chỉ viết nên những câu vô vị.

— Vâng, công tử dạy rất phải. Đã là

Trịnh Nhị nhìn Phạm Thái cười nhạt:

— Vậy mời tiên sinh vịnh trước cho, lần sinh xin họa theo.

Phạm Thái ngả đầu, ung dung đáp:

— Xin lĩnh ý.

Rồi quay lại Trương công chấp tay vãi :

— Bầm tướng công cho phép?

Trương công vui vẻ :

— Xin công tử cho nghe những lời châu ngọc.

Phạm Thái liền đọc :

NGÀY XUÂN UỐNG RƯỢU

Hơi xuân hãy hãy động rèm dương,

Thời gợn lặn tằm nước rượu vàng.

Rạng rỡ tiên hoa khoe từ sắc,

Nồng nàn thành tiêu tỏa mê hương.

Đầu xanh trước gió lao đao chuyển,

Tóc bạc sau mây lửa tỏa vương.

Có rượu có thơ xuân có mãi,

Một năm ba vạn sáu thiên quang (1).

Kiến xuyên hầu vỗ đùi khen :

— Hay! Hay lắm! Có rượu có thơ xuân có mãi. Một năm ba vạn sáu thiên quang! Hay! Đứng lắm. Công tử làm lão gia trẻ hẳn lại.

Hầu cất tiếng cười vang, cặp mắt



văn nhân thi ai không đọc, không thuộc Đường thi. Chẳng nói ai, như bỉ nho đây, giá không thuộc Đường thi, thì nổi điều sao được với công tử.

Trương công sợ hai người sinh ra to truyện, liền nói chữa cho Trịnh Nhị :

— Lão gia coi ra hai công tử cùng đọc rộng, nhớ nhiều. Bài thơ gì đó thực lão gia chưa xem qua, thế mà hai công tử đều biết, đủ rõ học vấn hai công tử suýt soát nhau. Thôi tranh biện làm gì vô ích, xin hai công tử can chén rồi mỗi người làm một bài thơ nôm chơi.

neoh, hãy hãy đồ. Rồi hầu thưởng Phạm Thái một chén rượu đầy. Phạm Thái tạ ơn, uống một hơi cạn.

Trịnh Nhị tức uất người, nhưng cũng gương mời Phạm Thái một chén rượu nữa. Phạm Thái mỉm cười nói kháy :

— Thừa công tử, tài làm thơ ngu đệ chẳng bằng ai, nhưng tài uống rượu thì ít người bì kịp. Công tử ban

(1) Bài thơ này không thấy chép, trông tập thơ Chiêu-ly. Nhưng hình như đó thực là một tác phẩm của Phạm-Thái.

thường một chén, chứ đến mười chén, ngu đệ cũng không dám từ chối.

Chừng đề kéo dài thời giờ ra, Trịnh Nhị vin ngay lấy câu ấy, đứng dậy nói :

— Dám bầm tướng công, Phạm công tử đã dạy thế, văn sinh xin phép tướng công mừng Phạm công tử đủ mười chén rượu nữa.

Trương công sợ Phạm Thái quá say, liền nói gạt :

— Rượu, uống dần ít một mới ngon. Và hai công tử phải tỉnh mà làm thơ, chứ say li bì thì còn trông sao rõ cảnh mà ngâm với vịnh.

Phạm Thái đáp :

— Xin tướng công cứ cho phép văn sinh nhận mười chén rượu mời của Trịnh công tử.

Rồi chàng quay ra bảo Trịnh Nhị :

— Bỉ nho xin uống thật thông thả, để công tử có đủ thời giờ gọt dưa bài thơ họa cho được toàn bích.

Trương công nói :

— Phạm công tử cũng nên đọc lại bài thơ một lượt để Trịnh công tử nhớ kỹ lấy vắn.

Phạm Thái vâng lời cao giọng ngâm, vì chàng biết thế nào nàng Quỳnh Như cũng nấp đầu đó để nghe. Ngâm xong, chàng yên lặng ngồi nhấp chén để Trịnh Nhị được bình tĩnh mà nghĩ thơ.

Nhưng khi chén thứ mười đã cạn, Trịnh Nhị vẫn loay hoay chưa tìm được vắn. Chàng đánh trống lảng nói với Kiến xuyên hầu :

— Bầm tướng công, cở nhân dạy : « Xuất đối dị, đối đối nan », quả không sai. Đối một câu đối mà cở nhân còn cho là khó hơn ra một câu đối, huống nữa lại họa một bài thơ. Kể họa bậy, họa bạ thế nào xong thội thì cũng dễ, nhưng họa được một bài nghiêm chỉnh cả từ lẫn ý, mà lại muốn có phần xuất sắc hơn bài thường dễ thì thực là khó khăn quá.

Trương công muốn giữ thể diện cho chàng một chút, gạt gù nói :

— Phải lắm, công tử nói phải lắm. Vậy công tử bắt tất phải họa, cứ làm ngay một bài thơ khác, hoặc ngũ ngôn, thất ngôn, tứ tuyệt, hoặc cổ phong hay Đường luật bát cú cũng được.

Giữa lúc ấy, một đũa thị tì ra, dâng lên Trương công một tờ hoa tiên mà nói rằng :

— Dám bầm tướng công, có người mạn phép tướng công họa giúp Trịnh công tử một bài.

Trương công chau mày làm nhăm nhăm đọc, rồi cười bảo hai người :

— Lời thơ còn non nớt quá!
(Xem tiếp trang 12)

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies.

1 lít dầu hôi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

1 lít dầu hôi đốt

đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lít dầu hôi đốt

đặng 12 giờ



DÈN MANCHON KIỂU MÓI RẤT TỐT TÂN

Giống giới chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sỏi đèn Petromax rút được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chóc chặc đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sỏi đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bd TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo trang 11)

(Tiếp theo trang 10)

Phạm Thái xin được ngâm. Kiến xuyên hầu liền đưa cho chàng bài thơ họa mà hầu thừa biết là tác phẩm của con gái yêu. Phạm Thái đọc thực to, cốt để trừ tức Trịnh Nhị.

NGÀY XUÂN UỐNG RƯỢU

(họa nguyên vận)

Rực rỡ trời xuân ánh thái dương
Xuyên qua chén rượu nhuộm màu vàng.

Hoa xuân kín đáo thăm phong nhụy,
Men rượu nồng nàn ngát tỏa hương.
Mà phần say xuân háy ứng đồ,
Thơ tình thiếu rượu rồi vẫn vương.
Tìm vẫn trong rượu vẫn không thấy,
Chỉ thấy xuân đầy về diễm quang.

— Trời ơi! bay! hay quá, hay lẫn át hẳn bài xướng! Hay không tìm được lời mà khen ngợi nữa.

Trương công chữa thẹn cho Trịnh Nhị:

— Công tử khéo chế riếu quá. Thực Trịnh công tử nói không sai, họa vẫn khó hơn xướng. Đây, hai công tử coi, trong bài họa, vần nào cũng dùng ép cả: «vân vương» nghe sao được! Còn hai chữ «diễm quang» thực chẳng thoát tý nào.

Phạm Thái đã chệnh choáng hơi men, đứng dậy cãi:

— Bẩm, tướng công chê bài thơ họa thì văn sinh không phục. Bài ấy hay, hay lắm. Câu phá mạnh mẽ biết bao, câu thừa tự nhiên lạ lùng. Hai câu thực tuy không đặc sắc, nhưng cũng chẳng dở. Hai câu luận thì âu yếm quá, tuy hơi... chua chát chút đỉnh. Còn hai câu kết, trời ơi, hai câu kết, đến Lý Bạch cũng vì tất đã có hai câu kết ấy (1). Mà xin tướng công nhận cho điều này: Trong mỗi vế, chữ «rượu» đều đối với chữ «xuân», thực hợp với đầu đề: «Ngày xuân uống rượu» lắm.

Trịnh Nhị tái mặt đi, sừng sộ mắng Phạm Thái:

— Thấy đồ vô lễ quá! Làm gì mà tướng công không nhận ra được, lại phải nhờ đến thứ thầy. Còn như thầy khen bài thơ họa hay, thì điều đó chẳng lạ. Nó cũng na ná như bài thơ của thầy, nghĩa là rất lắm thương.

Phạm Thái cười khinh bỉ, không thèm đáp, rồi thì thầm ngâm lại bài thơ. Đoạn, chàng rót đầy một chén rượu mà nói rằng:

— Văn sinh xin phép tướng công, tự thưởng một chén rượu, vì đã có diễm phúc được nghe một bài thơ hay.

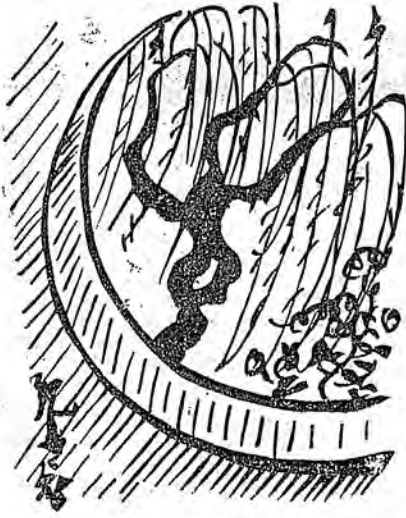
(1) Xỉa lỗi độc giả: Trong truyện, phải khen thế thôi, chứ thực ra bài thơ của cô Quỳnh Như kể cũng xoàng. K. H.

Ngôn ngữ cử chỉ của Phạm Thái làm cho Kiến xuyên hầu càng thấy rõ tình yêu của chàng đối với Quỳnh Như và càng mong ước cho hai người nên vợ, nên chồng. Hầu lại ngánh nhìn Trịnh-Nhị, nghĩ thầm:

— Tài nữ mà sánh đôi với thằng ngu độn kia thì thực ngọc quý dễ ngấu vầy.

Nhưng Trịnh Nhị đã đứng dậy nói:

— Văn sinh xin đọc, có đoạn nào kém, nhờ tướng công phủ chính cho.



Rồi chàng cất tiếng ngâm ồm ồm:

NGÀY XUÂN UỐNG RƯỢU THƠ

Ngày xuân uống rượu ngâm thơ tiên
Xuân thăm rượu nồng tỏa hơi men
Liều yếu trước thềm tha thứót lá
Đào tơ bên cửa thăm màu sen
Đưa thoi chìm én bay vùn vụt,
Xòe cánh bướm vàng lượn chấp chờn,
Nhấp chén toan đề bài vịnh cảnh,
Nhưng còn mãi ngắm buổi xuân thiên.

Chàng vừa đọc dứt bài, bỗng có tiếng cười thê ở buồng bên họa lại. Trương công cố thần nhiên gật gù khen lớn đề Trịnh Nhị không nghe thấy tiếng cười chế nhạo:

— Hay! Hay! Tuy vẫn không được chính lắm! Nhưng khuyết điểm nhỏ nhặt ấy kể chi.

Phạm Thái cũng khen mát:
— Bẩm vâng, hay thực, mà không thất niềm một câu nào.

Trịnh Nhị tưởng hai người khen thành thực, đã vội tự phụ:

— Dám bầm tướng công, văn sinh quả không hay làm thơ nôm. Có thì giờ rảnh, văn sinh chỉ tập làm thơ chữ hán. Rồi văn sinh xin đem trình tướng công tập thơ của văn sinh, đề tướng công nhận-lắm.

— Phải đấy! Bây giờ thì mời hai công tử uống rượu đã, mà xin uống thực say cho.

(còn nữa)

Khai Hưng

— Chúng nó nghe được sao?
— Không. Nhưng cần tác vô ru.
— Được. Mà cũng đã dặn kỹ họ phải nhận là người của sở mật-thám đấy chứ?
— Vâng. Mà họ đóng vai ấy khéo lắm, câu không lo.

— Càng hay. Chốc nữa ô tô của ông Văn Bình sẽ phải đón ta ở đây. Ta sẽ đưa cả mấy tên hung thủ trao cho sở mật-thám.

— Nhưng sao cậu không báo ngay mật thám?

— Vì một lẽ riêng, nhưng này, Biên, chúng nó bên kia hình như rục rịch sắp đi.
— Vâng. Chúng định đến nhà cô Loan bắt cô ngay bây giờ...

— Vậy ta còn đợi gì? Thôi ra đi, Biên.. Biên.. Biên! Kia, sao tao gọi không thừa...

— Dạ.
— Sao đề tao gọi mãi?
— Con... con... con... còn...

Phong hơi lấy làm lạ vì câu trả lời của tên đây tớ anh:

— Mày ở đâu thế?
— Ở đây! Ở đây!
— Mày lạ, sao mày nói tiếng khác đi thế.
— Cậu thấy khác à?
— Ừ, tại sao thế?

Thì nghe thấy một câu trả lời rất dị thường:

— Vì... con không phải là thằng Biên!
... Phong liền đứng phắt lên. Anh hiểu ngay câu trả lời ghê-gớm ấy. Anh vừa toan thò tay vào túi lấy ra một vật thì đèn điện bỗng sáng. Người mà anh tưởng là thằng Biên đã đứng sừng trước mặt, tay giờ một con dao sáng nháng và cười gằn:

— Lê-Phong! Bây giờ anh mới biết tay chúng ta.

Ngay lúc ấy, ba tên hung-thủ ở phòng bên cũng vừa sang. Phong chưa kịp cử động đã bị chúng bẻ ngoặt tay ra đằng sau và trói gọn ngay lại.

Phong quát rất lớn:
— Đồ khốn nạn! Đồ giết người! Chúng mày đừng tưởng giết ngay được tao đâu.

Thì người trẻ tuổi tiến lại:
— Chưa giết ngay, nhưng rồi thế nào anh cũng chết.

Phong lại quát lên mấy tiếng nữa và trong lúc ấy nhận thấy tên Biên mà anh sai đến đây từ trước, đang bị trói gô ở một góc, mồm bị nhét đầy những rễ, và đang rầy rụa nhìn anh.

Người trẻ tuổi bắt cười:
— Cả thầy lẫn trò... Ồ! Tôi cứ tưởng Lê-Phong giỏi lắm cơ đấy! Anh khó chịu? Anh muốn có người lại cứu? Vô ích, tay mật thám giả hiệu của anh, cũng bị ta bắt cả rồi. Mà cũng không khó nhọc đâu. Chỉ mưu mẹo một chút là được.

Phong biết cái tình thế lúc ấy không hay cho anh tí nào cả, nên đành nằm im. Mấy con dao trần sáng loáng ở tay kẻ thù bảo cho anh biết rằng anh khôn hồn thì đừng tìm cách chống cự.

Phong thấy lòng cay đắng chua xót không biết ngán nào. Cái số của anh trong việc này là bị thất bại. Bao nhiêu mưu cơ,

bao nhiêu công sức, với bao nhiêu tài xét đoán của anh, mọi lần đều giúp anh toàn thắng, thì lần này lại như quay lại p hần anh.

Tuy vậy, Phong vẫn điềm nhiên, và theo cái tâm-lý kỳ-đị của một tinh tinh phi thường, anh lại thăm phục bọn kẻ thù là khôn đến tột bực.

Phong dăm-dăm nhìn bọn gian phi không chớp mắt.

Yên lặng đến hai, ba phút, sau cùng Phong nói lên trước:

— Bây giờ chúng mày định làm gì tao?

Người trẻ tuổi gật đầu:

— Cậu hỏi biết điều đấy! Như thế dễ nghe hơn là những tiếng quát to vô ích. Vì anh quát cũng không ăn thua gì. Trong này, ngoài những người tay chân của anh mà ta đã bắt trói một nơi, chỉ toàn là người của bọn ta cả. Cứu viện bên ngoài? Cũng vô ích. Chốc nữa, những phóng viên của báo anh có đến, ta cũng có cách tuyệt diệu để tìm họ đi thấy anh ở dưới âm ti...

Rồi hẳn cười, tiếng cười tự phụ và độc ác:

— Hi! Anh tỉnh, đương đầu với nhà trinh-thám Lê-Phong, ít ra cũng phải có những phương pháp tối tân chứ.

Phong nhắc lại câu hỏi:

— Được. Thế bây giờ chúng mày định làm gì tao?

Có hai việc cùng quan trọng như nhau. Một là tôi xin tự giới-thiệu tôi với anh...

— Vô ích. Tao biết rồi. Mày là một tên đại gian, đại ác, mang bộ áo với nét mặt người lương thiện, người chợ thóc, người nhà nhận, tử tế nữa. Lại lịch của mày tao đã có thì giờ xem xét cả... Mày là...

Người trẻ tuổi ngắt lời:

— Thôi, đủ rồi. Anh thực xứng đáng là một người phóng-viên làm hết bổn phận. Nhưng tôi chỉ tiếc cái nghiệp làm báo của anh đến đây là hết, vì...

Trong mắt hẳn, những tia sáng nham hiểm như thoáng qua. Phong thấy ghê rợn chạy khắp mình khi nhận ra một cái máy ảnh rất nhỏ hẳn cầm trong tay và đang cần thận vận cái «khuy» bấm.

— Cái máy ảnh!(Phong nghĩ bụng thối) Phải, chính cái máy ảnh tối tân này là thứ khi giờ nó dùng để giết bác-sĩ Đoàn đây.

Thấy Phong chăm chú nhìn, hẳn liền giờ máy ảnh gần mặt Phong, đầu gật gù ra về tự đắc:

— Anh thấy vật này hay lắm phải không? Một kỹ công sáng tác của tôi đấy? Rồi anh sẽ biết hiệu lực của nó! Phải, nó tài tình lắm, nó đã giúp tôi làm được việc lớn...

Cái kim tiêm bé nhỏ trong này đựng một thứ thuốc độc tự tay tôi chế ra... và chính anh cũng đã biết qua cái sức giết người nhanh chóng... Bây giờ... hi hi... bây giờ...

muốn cho anh biết rõ hơn nữa...tôi cũng xin đem thí nghiệm nó trên người anh...

Rồi hẳn lại cười, nhắm máy ảnh vào giữa ngực Lê Phong.

Anh bất giác quay đi, cứng đờ người ra, cam tâm đợi đến cái giây phút ghê-gớm...

(còn nữa)

Thế Lữ

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐỒN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu-đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiểm Quản Lý

CH. GUILLOT

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Avril 1936

Le Père Présumé

diễn theo tích chuyện của Henri Falk — Các tài-tử FERNAND, GRAVEY, SATURNIN FABRE, EDITH MERA, DENISE DORIAN và RÉGINE BARY sắm những vai chính.

TUẦN LỄ SAU — Nhà danh-ca JOSEPH SCHMIDT sẽ hiến các bạn một tuần lễ hát đặc biệt trong phim

Chanson autour du monde

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 10 đến thứ năm 16 Avril 1936

ROBINSON MODERNE

DOUGLAS FAIRBANKS sắm vai chính — Phim này sẽ cho các bạn rõ một cuộc đời phiêu-lưu, mạo hiểm cùng cách sinh hoạt của Steve Drexel một thân trợ trợ giữa cảnh thâm-u ở một hoang đảo về phía nam Thái-Binh-Dương...

A N H I H I I I E U L A M I

TRUYỆN NGÂN của NGUYỆT ẢNG

Bà Bích-Ngọc gửi cho bạn trai

Anh.....,



Ừ tôi quý anh, nể anh đến đâu, tôi cũng phải mở đầu trả lời bức thư cuồng dại của anh hôm nọ bằng một câu trách nhẹ nhàng, vì anh đã hiểu lầm tôi lắm.

Tôi biết rằng anh yêu tôi. Mà sao tôi lại không biết, vì chính tôi muốn làm cho anh yêu tôi kia mà. Nhưng tôi muốn anh yêu tôi một đàng, thì anh lại tỏ lòng yêu tôi một cách khác.

Anh sống trơ vợ không có cha mẹ, anh em, nghĩa là anh thiếu sự gia-đình lạc thú. Điều đó, vợ chồng tôi vẫn thường nói chuyện với nhau. Cả ngày anh cặm cụi trong sở hay trong Thư Viện, còn ngoài thì giờ làm việc hay học tập, anh không biết dùng cái tâm anh làm gì nữa. Cái tuổi hai mươi của anh là cần phải yêu đương, cần phải sống về tình cảm, thế mà lòng anh lại trống trải lạnh lùng. Tôi đoán không lầm đâu, anh ạ: cái lương tri của tôi không bao giờ đánh lừa tôi cả. Về buồn vợ vẫn của tuổi mơ mộng vẫn phảng phất trên trán anh; nét mặt anh cố làm thản nhiên, nhưng thật ra thì thẹn thùng e-lệ, dấu không nổi cái tình-ái bắt đầu nổi dậy và đòi được thỏa mãn trong lòng anh. Anh cần phải yêu.

Vì thế, khi đi qua những cảnh ái-án — một đôi vợ chồng trẻ sánh vai cùng cười đi ngoài phố, một cảnh gia-đình ấm cúng thoáng trông qua cửa sổ của một gian nhà, một buổi chiều mùa đông giá lạnh — đều nhắc lại cho anh sự quạnh hiu thiếu thốn trong lòng... Mỗi khi đến thăm vợ chồng tôi, cảnh đoàn viên giữa cái không-khí trẻ trung và âu yếm của tiểu gia-đình tôi đã từng phen làm anh lưu luyến. Trông đôi con mắt mơ màng của anh không nhìn ngoại vật, mà lại như quay lại để ngắm nổi lòng, tôi có thể theo được tất cả cái luồng tư tưởng của anh rồi. Trông thấy vợ chồng tôi yêu quý nhau, chiều chuộng nhau, anh cảm thấy đời anh thiếu sự dịu dàng, êm ái mà chỉ có

cái miệng cười với cặp mắt của giai nhân mới có thể đem lại cho anh được...

Thế rồi một hôm tuy ngồi nói chuyện với chúng tôi, trong óc anh nảy ra bao nhiêu điều dự đoán: anh muốn lập một gia đình riêng của anh theo gương vợ chồng tôi, nhưng công việc làm ăn không có



chỉ là chắc chắn, với đồng tiền eo hẹp không làm cho anh được toại ý; thế rồi, ý nọ nảy sang ý kia, anh thoáng thấy tư tưởng lạ lùng chạy qua trí anh như một chớp nhoáng: anh muốn tìm một giai nhân, bất cứ người nào, để mà âu yếm, cốt mong lấp được chỗ trống trong lòng anh là đủ... Nghĩ thế, anh tự lấy làm thẹn, anh giạt mình tỉnh giấc mơ màng, ngẩng nhìn tôi thì bất gặp



mắt tôi đang đọc những tư tưởng của anh lúc đó.

Sau hôm ấy, tôi hiểu rằng anh đang ở vào một thời kỳ khủng hoảng tinh thần và tình cảm rất nguy hiểm.

Đi khỏi quãng đường khuất khúc đó, anh đang là một thanh niên ngoan ngoãn, có thể trở nên một người con trai hư, ham những cuộc tình duyên xằng bậy. Mà tôi, tôi không muốn cho một người bạn tốt của chồng tôi dùng tình-ái một cách sai lầm, phao-phí tình-ái vào những nơi không đáng.

anh lắm. Nếu anh nghĩ vậy, thì anh lại làm một lần nữa. Không! Tôi không giận anh một tí nào; tôi sẵn lòng tha thứ cho cái ái-tình đầu tiên không mấy khi sáng suốt. Khi người ta yêu thì người ta chỉ thiên về tình-cảm, chứ ít khi người ta chịu theo lẽ phải. Phương ngôn tây có câu: « Tâm ta có nhiều lý, mà chính lương tri cũng không biết » là gì? Vì, nếu anh nghe theo lẽ phải, thì anh đã không viết thư tình cho vợ bạn thân anh... Tôi nói vậy là để anh biết rằng tôi hiểu lòng anh lắm, vì lòng người ta không có lệ-luật nào kiểm-chế được.

Vậy thì, lần thứ hai, tôi xin nhắc lại cho anh biết rằng, tuy anh có làm lỡ đôi chút, tôi cũng không có một chút chi gọi là ác cảm với anh cả... Nếu đọc xong thư này, anh hiểu rõ vì sao tôi đối với anh một cách thân mật, và nếu anh xét rằng tình bè bạn của tôi có thể đủ và có ích cho anh được, thì anh cứ lại thăm chúng tôi như trước. Cửa nhà tôi bao giờ cũng mở đối với anh; còn riêng về phần tôi, lúc nào tôi cũng rành cho người bạn tốt của chồng tôi một miệng cười chân-thật...

Nếu anh không chẻ cái tình bè bạn mà tôi hiến anh, thì bao giờ tôi cũng sẵn lòng cho phép anh yêu tôi, yêu bằng một cái tình bằng hữu thanh tao và chân chính.

Bạn anh
Bà Bích Ngọc
Nguyệt Ảng

Tin Hương đạo

Cuộc họp bạn lần thứ IV của Đoàn-sinh Bắc-kỳ tại Thái-bình

Đến kỳ nghỉ lễ Phục-sinh sắp tới đây, các đoàn hương-dạo Bắc-kỳ sẽ về họp tại bãi Học-sinh Thủ-dục Thái-bình.

Cuộc họp bạn này do Đoàn-sinh Thái-bình tổ-chức và các đoàn sinh các nơi khác giúp sức. Lễ khai mạc sẽ cử hành vào ngày chủ-nhật 12 Avril 1936, có ông Công-sứ Vinay và ông Tổng đốc Vi-văn-Định chủ tọa.

Ban tổ-chức có mời cả các đoàn Trung-kỳ và Nam-kỳ về dự.

Mong rằng các nhà hăm-mộ Hương-dạo sẽ đến dự cho đông.

(Họp bạn trong 3 ngày 12, 13 và 14 / 4 / 36).
Phạm-văn-Bình (Thaibinh)

nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00



PHUC-LO'I
I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tchi-Long 43, Rue des Paniers
Namdinh Thiên-Thành Phố Khách
Vinh Quán-hưng-Long Rue Sarrau
Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long
Tourane Lê-thừa-An hiện Quảng-hưng-Long
Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain

PHI-YÊN

GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC - LONG

43 RUE DE/ GRAINE/ HANOI

KHUÊ.PUBLICIS STUDIO

NHÀ THUỐC

LÊ-HUY-PHÁCH

Tonkin — N° 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tố rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bào chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

MỠI AN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — Phong tình căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.

II. — Hai bộ máy sinh dục. — Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0\$03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỗi thân thể, buồn bã chán tay... Nhất là các bà bản tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cơ tụy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kíp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thực là phương thuốc bổ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gần trong mạnh mẽ. Giá 1\$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bồi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1\$00

BỆNH KHÍ HƯ

Bị đi nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng nổi hờn, huyết ra xám, đen, có khí lẫn máu. Buồn bã chán tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) chỉ 3, 4 hộp là thể nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau. Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Bệnh đàn ông

Thận hư. — mờ mắt, ù tai, vàng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong, khi vàng, hoặc sinh ra di tinh, mộng tinh, sậu tinh, nhiệt tinh, lãnh tinh, liệt dương...

Thuốc **Lưỡng nghi bổ thận** số 20 này bào chế rất công phu, có vị phải tâm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí... Công hiệu của thuốc này không phải là nhỏ, các bệnh sinh ra vì Thận hư như vừa kể trên, lâu năm lắm cũng chỉ dùng 3 hộp thuốc này đã thấy hiệu nghiệm. Giá 1\$00 một hộp.

BỆNH LẬU

Mới mắc : tức buốt, ra mủ... Kinh niên : tiểu tiện vẫn đục, có cặn, ít mủ, ướt quy đầu... dùng « Thuốc năm 1935 » số 70, nặng lắm cũng chỉ hết 8 hộp là cùng, nhất định thể nào cũng khỏi. Giá 0\$60.

GIANG MAI

Lở bết quy đầu, phát bạch, lên soài, đau xương giật thịt, mọc mào gà, hoa khế, mới mắc hay đã lâu dùng thuốc số 18, nặng lắm cũng đến 3 lọ là khỏi hẳn. Giá 1\$00.

TUYỆT NỌC LẬU GIANG MAI

Tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn nhồi nhối ở đường tiểu tiện, ướt quy đầu. Bắp thịt rụt, đau mỗi thân thể, tóc rụng mờ mắt, ù tai, đau lưng... Đó là những chứng bệnh của bệnh Lậu hoặc Giang mai chưa tuyệt nọc, phải kíp dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0\$60) và « Bổ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00), vì trùng bệnh sẽ tiêu tán đi hết mà các bệnh vật cũng chẳng còn.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong : Nam Tân, 100 Bonnal. **Haiduong :** Phú Văn, 3 Paul Dumer. **Hongay :** Hoàng đào Quý, 5 Rue des Théâtres. **Nam-dinh :** 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. **Thái-bình :** Minh Đức, 97 Jules Piquet. **Lạngson :** Lý xuân Qui, 10bis rue du Sel. **Túyhòa :** Nguyễn xuân Thiệu. **Quinhơn :** Trần văn Thăng. **Huế :** Văn Hòa 29 Paul Bert. **Vinh :** Sinh Huy 59 Phố Ga. **Saigon :** 109 Rue d'Espagne. **Vientiane :** Phan thị Lộc rue Tafforin.

HỘP THƯ

Một độc giả vô danh Saigon. — Thưa ông, trong truyện-Tiểu sơn, Kiến xuyên hầu tự xưng là lão-gia rất được. Quả thực 老家 (lão gia) chứ không phải 老爺 (lão da).

Ông Thanh Thanh. — Đã nhận được ngân phiếu 150\$ để mua sách Lá Mạ. Khi sách ra sẽ gửi ngay.

Ông Đ. N. Tiếp. — Không được chỉ vì một lẽ: « khèn » chắc ngài đã hiểu.

Ông B. S. — Xin gửi tranh nhỏ và cốt có ý vui, ngoài ý nghĩa về thời sự.

Tang trong làng báo

Ông Vũ-huy-Thọ tức Vũ-lang, nguyên quản-lý kiêm tổng thư-ký bộ biên tập tuần báo Ích Hữu, đã tạ thế ngày 5 Avril 1936.

Chúng tôi xin có lời thành thực chia buồn cùng tang quyến.

Cùng độc-giả và đại-lý báo Tiên-bộ

Căn cứ ở triết-học biện-chứng-pháp duy-vật, các bạn và chúng tôi đã chủ-trương tờ Tiên-bộ. Trên đường phấn-đấu, chúng tôi gặp rất nhiều sự khó khăn nhưng chúng tôi không lùi.

Cứ đi... Tôi ngày 20 Mars tiếp được nghị-định rút giấy phép, chúng tôi phải ngừng. Dành trong ở một ngày mai tốt đẹp. Chẳng bao lâu nữa các bạn sẽ thấy nụ cười của chúng tôi.

Đó với hơn trăm độc giả đã trả tiền, chúng tôi sẽ gửi tiếp báo khác hay một thứ hàng gì đến vào số tiền còn lại.

Đối với một ngàn độc-giả chưa trả tiền, xin vì danh dự gửi số tiền nhỏ mọn bằng tem về cho chúng tôi.

Đối với các đại-lý, xi. làm relevé gửi về cho chúng tôi được tiện việc sổ sách.

Thưa các bạn, cũng như trước chúng tôi không dám hứa điều gì nhưng bao giờ chúng tôi cũng nghĩ tới mấy câu này: « Phải nỗ-lực Đòi là cuộc ganh hơn. Đừng để cho thất-vọng rầy-vô Trần-đức-Bích và Nguyễn-uyễn-Diễm »



Kết quả cuộc trưng cầu

Ý kiến của ông Hitler

Berlin 3-3. — Sau khi hủy hòa ước Versailles và hiệp ước Locarno, muốn rõ tình dân Đức đối với chính sách của mình nên bữa 23 Mars ông Hitler đã mở cuộc trưng cầu ý kiến quốc dân, kết quả như sau này:

Số người dự bảo : 45.431.102
Số người bầu : 44.954.937
Số người tán thành chính sách Q. G. X. H. : 44.411.911

Thế là 99 phần 100 người đã tán thành chủ nghĩa của Hitler.

Bản trả lời của Đức đã công bố

Berlin 2-4. — Theo bản đề nghị mới của Đức, Đức bác hết các khoản, trong bản đề nghị Luân đôn ngày 19 Mars của các nước ký hiệp ước Locarno và thuận mở ngay cuộc điều đình để lập bản hiệp-ước hòa bình vĩnh viễn.

Trong thời kỳ điều đình, Đức thuận không lập các pháo đài khác và tăng quân bị ở phi chiến khu cùng là đem quân đóng lại vào địa hạt Pháp và Bỉ, song hai nước kia cũng phải cam đoan như thế.

Đức lại thuận lập một tiểu ban có đại biểu Ý, Anh và một nước trung lập nữa làm hội viên, để kiểm soát cách hành động của Đức, Pháp và Bỉ trong thời kỳ chờ đợi ký hiệp ước hòa-bình. Đại biểu Đức, Pháp và Bỉ cũng được quyền dự vào tiểu ban ấy.

Mở cuộc hội kiến các bộ

tham mưu quân sự

Londres 2-3. — Chính phủ Anh định triệu tập ngay một kỳ hội nghị của các bộ tham mưu, vì rằng việc khôi phục sự tín nhiệm ở Bỉ, Pháp và Anh là một điều cần thiết để mở cuộc điều đình của các nước ký hiệp ước Locarno và nước Đức.

TÌM THẤY CỦA

Người ta sống ở đời không gì sung-sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, thấy khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kể sao cho xiết; tiền của dễ tìm, thuốc hay khó kiếm, dùng thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu « **Cấp-Kỵ Hồ-Cốt** » là một thứ rượu thuốc của bản hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dùng **cao hồ-cốt, cấp-kỵ, xương bìm-bịp, sâm, nhung, kỷ, quế** thượng hảo hạng chế ra, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Doan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng về sinh, ngày 11 Mars 1935 đã cho phép bản hiệu chế tạo ra để bán. Thứ rượu « **Cấp-Kỵ Hồ-Cốt** » này chuyên trị các bệnh : **Đàn ông**, đàn bà, trúng phong, méo mồm, bán thân bất toại, đau lưng, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niên, đau tức, đau xuyên ra sau lưng, sau vai phồng tê, thứ thấp. **Đàn ông** : liệt dương, phật thán, tinh khí, bất cố. **Đàn bà** : sản môn **Đàn bà**, con gái : Kinh nguyệt bất điều khí hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gầy yếu, gần đều ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt; dùng thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh, đàn ông thì tráng dương cường khí, đàn bà thì kinh điều, đều, huyết tốt, thai sinh giỏi, đàn bà mới đẻ sống một chai, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần diệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — Chai nhỏ

01.40 là 1\$00 — Chai nhỏ 01.20 là 0\$50.

Cách dùng : Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải, rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG-TỈNH

BẢO-DA-HOAN kính-cáo

TIỆM CHÍNH : Bảo-Da-Hoan, Quảng-Đông tỉnh.

Tổng-Đại-lý : Bảo-Tâm-Chai, 13 phố Chính Đạp-cầu, (13 rue principale).

CÁC C. 1-DIỂM : Bảo Nhuận Than, số nhà 5 phố hàng Đường Hanoi. **Haiphong :** Lâm Sâm Kỳ nhà số 1 phố hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Tường, nhà số 88 phố hàng Gót 88 rue Maréchal Pétain). **Khang An** nhà số 50 phố Tâm gian (50 avenue de Belgique). **Nam-dinh :** Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) **Son-lây :** Ích Sinh Đường, phố Chợ nhón. **Bac-ninh :** Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố Tiên an. Hoàng hoa y viện, nhà số 200 phố Tiên an. Dầu lloa y quán nhà số 67 phố Ninh xã. **Thái-bình :** Ông Vũ Ngọc Lung. **Thông phán dinh quan Tổng đốc. Phulang-thuong :** Vĩnh Đông Thái. **Thuận-guyên :** Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ **xương hổ**, 2 bộ **xương sơn-dương**, 1 bộ **xương gấu**, nấu thành hơn 6 0 lượng cao, bán lại lũng Đại-lý của bản hiệu tại phố Chính Đạp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lượng là 4\$00. Xin mời các quý khách chiểu cổ mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BẢO-DA-HOAN CHỦ-NHÂN KÍNH-CÁO

Áo đại lợi cũng hủy hòa ước Versailles

Vienne 1-4. — Theo gương Đức, Áo đại lợi đã phá hủy hòa ước Versailles và lập lại chế độ bắt buộc tòng quân — vì Áo cũng bị hòa ước Versailles bắt buộc không được có một quân đội chính thức.

Hội việc Áo hủy hòa ước Versailles, dư luận của Pháp, Anh, Bỉ, Ý chưa rõ ra sao, song có lẽ mấy nước đó không tỏ ý phản kháng việc này. Họ cho rằng Áo tái nhập chế độ bắt buộc tòng quân có phần thiệt hại cho Đức.

Cầu quay ở Hạ-lý

Hội đồng chính phủ đã duyệt y bản dự định xây một cái cầu quay từ Hạ-lý qua Hải-phong. Làm cầu này chi phí hết 110.000 đồng, trích ở quỹ trừ bị hạt Bắc.

Muốn thu lại số tiền ấy, chính phủ cho phép thu thuế qua cầu cho đến bao giờ đủ số tiền thì thôi.

Ngoài việc trên, hội đồng còn duyệt y việc lập một ngạch giáo sư Agrégé. Lương của giáo sư Agrégé lập sự được 2240 đồng một năm.

Tỉnh Laokay có lắm mỏ vàng và sắt

Người ta đã tìm thấy một cái mỏ sắt ở cách ga Trai-hút 8 cây số và đã lấy quặng đưa cho kỹ-sư xem thử. Mỏ sắt này rất tốt và đã đến tuổi khai rồi.

Còn mỏ vàng thì Laokay có tới 2, 3 cái, toàn chưa khai cả. Trên con đường Laokay-Chapa quặng cây số 32 và một nơi cách Bình-lư hơn 8 cây số đều có mỏ vàng.

Một du học sinh ở Nga về, bị kết án 5 năm tù.

Hanoi. — Vũ-văn-Nghê, 28 tuổi, quán Hanam, đã sang Pháp, Tàu, Nhật và học trường Công-sân bên Nga với Trần-văn-Minh tức Nam, cùng người đường trong.

Năm 1932, Nghê và Minh về nước. Minh bị

bắt và khai ra Nghê. Ngày 8 Novembre 1935 Nghê bị bắt và hữa 3-4-36 vừa qua tòa án đặc biệt tỉnh Hanam đã phạt Nghê 5 năm tù và 20 năm quản thúc.

Tin làng báo

Tuần báo « Nghề Mới », chuyên trị về xã hội, văn chương và kịch ảnh, do ông Dương-trung-Thực, chủ nhiệm, ông Nguyễn-văn-An chủ bút và các ông Trần-quang-Tập, Trần-dắc-Nội, quản lý, đã ra số đầu.

Báo quán 222 Rue Maréchal Pétain Hải-phong Xin mừng bạn đồng nghiệp mới.



Vũ-dinh-Long tiên ông phun kiểm truy đồ giả. Vậy đồ giả đâu?

Cần nhiều thiếu nữ làm xiếc

Nhờ ơn Đồng-bào tán trợ, sau khi kỷ niệm nhị thập chu niên của xiếc Việt-Nam, bản phường đã mua rất nhiều: sư tử, hổ, báo, gấu, voi, sơn cầu, hồ ly, trâu, bò, lừa, ngựa, v. v. luyện tập toàn trò mới lạ! Nay bản phường cải cách thêm, đang luyện tập một đoàn vũ nữ, theo lối các chị em Âu Mỹ. Nhân dịp này, cô nào có giảng điệu và sắc, mà tuổi từ 15 cho đến 22 là cùng, muốn trở nên một ngôi sao trong nghệ thuật, nên lại ngay trại xiếc Việt-Nam ở Ngọc-Hà mà hỏi điều lệ, đã có viên Quản-ly thương lượng.

TẠ DUY HIỀN lai cáo

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ CHI-ĐIỂM KHẮP CÁC TỈNH XỨ ĐÔNG-PHÁP

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất trong nước chuyên môn khảo cứu các môn thuốc nam, bệnh nào có đủ thuốc ấy linh nghiệm như thần, nay muốn đặt thêm Đại-lý và chi-điểm khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ to, bến lớn trong xứ Đông-pháp để bán các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán, thê-lệ rất rộng, hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm xin cứ gửi thư cho nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phức-Kiến Hanoi mà lấy chương trình và catalogue.



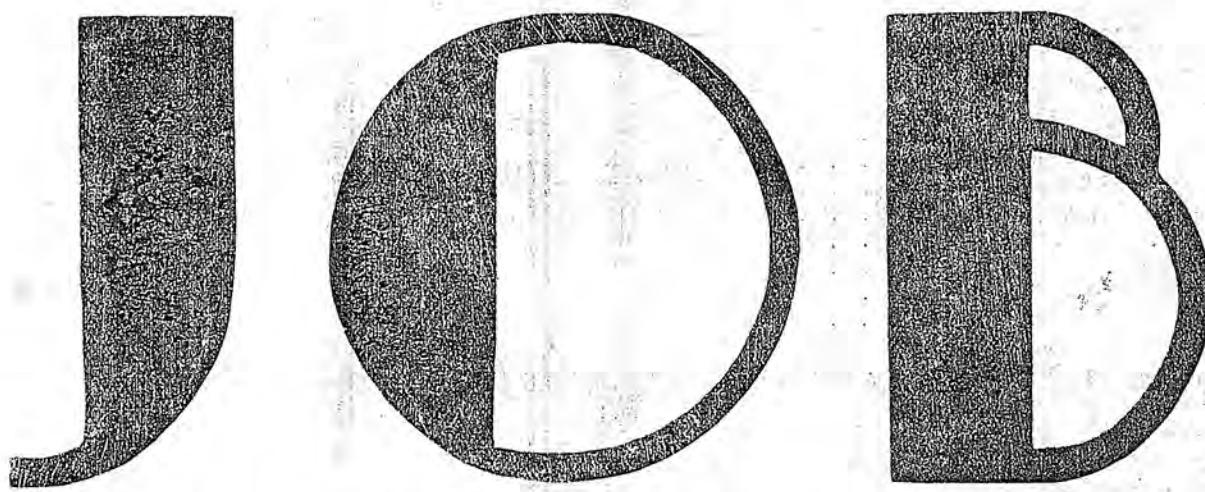
VIỆC PHÁP LUẬT
 Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phổ hàng Gia. Luật khoa cử-nhân nay ở:
Số 83 PHỐ QUAN THÁNH HANOI
 (av. Gd. Bouddha)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của v. v..

GIỜ TIẾP KHÁCH:
 Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
 Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

Ta có thể nói rằng cuộc đua HANOI — TONG lấy bằng cấp 50 cây số do:

NHÀ THUỐC LÁ



Tổ-chức vào ngày lễ Pâques 12 Avril này là cái « vườn xom » đào-tạo những tay danh-thủ sau này về môn xe đạp ở Bắc-kỳ. Hiện nay số người ghi tên dự cuộc này đã tới 105 rồi. Các bạn trẻ tuổi yêu vận-động, muốn nâng cao nền xe đạp đất Bắc còn chờ đợi gì nữa mà chẳng đến ghi tên ngay tại Tổng-cuộc Vận-động.

ĐỘC GIẢ HÃY CŨI CHỪNG

NHỮNG THỨ THUỐC NHẦM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NÓI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong tình, như: Lậu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trông mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bôn uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

SUU-ĐỘC bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giầy có nhợ, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải rằng dùng cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mạnh huyết trắng ra đầm đìa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lầm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-đái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mạng đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

SUU-ĐỘC bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIÊN mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghẻ chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC ÔNG TIÊN DƯỢC PHÒNG

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 79 P. Doumer — BẮC-NINH Rue Tiên An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare DÁP-CẦU Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RĂN SÂU



MẶT NHIỀU VẾT RĂN
= trông già quá 50 tuổi =

NHỮNG VẾT RĂN ĐÃ MẶT
= trông trẻ độ 30 tuổi =

Giãn-dị và rờ tiền, sự phát minh của giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết răn là do ở sự suy-vi của một thể-chất của da-dẻ, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bổ cho thể chất đó. Lấy ở những súc vật hay còn nhỏ, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Tối trước khi đi ngủ, bôi thứ kem này, thì những vết răn sẽ mất, và

da-dẻ sẽ được tươi tắn và mịn. Buổi sáng trước khi sức phấn, thì dùng kem TOKALON màu trắng (không mỡ), là thứ kem không những làm cho da-dẻ trở nên trắng trẻo mà lại còn bồi-bổ da-dẻ nữa. Kem trắng làm mất những lỗ chân lông mở rộng, và những châu hương.

Các bà các cô có thể chắc chắn được rằng dùng cách «sửa-trị» dung hoa» kem trắng và kem hồng da dẻ sẽ được tươi tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bắt đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các cô sẽ thấy sự màu nhiệm của kem đó.

KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI - LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG - KỲ

Maron, Rochat et C^{ie} - 45, B^d Gambetta à Hanoi

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở ngày 28 MARS 1936
Chủ tọa: Ông Soulet, Dự kiến: Các ông Nguyễn thời Trọng, Trương Tài

Cách thức số 2 - Bộ số 327		
30	Ông Văn Mui làng ĐaPhướcHội ở Mécay	500 \$ 00
2978	— Phạm Sĩ Sau ở Hatinh	500 \$ 00
327	— Trần Ngọc Trạc 8 ngõ Huyện ở Hanoi	250 \$ 00
7255	— Hoàng Khắc San 13 đường Lạch Trai ở Hảiphong	250 \$ 00
Phiếu số 2720 không đóng góp thường lệ nên không được dự cuộc xổ số trên đây.		
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 2, được hưởng số tiền lợi của Hội chia. Số tiền lợi về cách thức số 2, Hội chia cho những người chủ phiếu số trong năm 1934 là: 4.871\$40		
Cách thức số 3 - Bộ số 303		
335	Ông Cao thiên Toàn ở Bắcgiã.	500 \$ 00
Cách thức số 3 - Xổ số trả tiền lợi: 299\$12		
1701	Ông Gilbert David Douanes ở Bentre.	37 \$ 39
1703	— Phan Văn Trach Linh khố xanh ở Anhoa.	37 \$ 39
1706	— Lương Văn Hào 7 phố René Héraud ở Saigon.	37 \$ 39
1713	— Bui Văn Nhan Giáo Sư ở mình Luong Bắcgiã.	37 \$ 39
1732	— Tôhào ở Bacliêu.	37 \$ 39
1733	— Trần Văn Minh ở nhà ông Tôhào Bacliêu.	37 \$ 39
1739	— Nguyễn Văn Bình ở Kho-Bác Tourane.	37 \$ 39
1741	— Nguyễn-huân Cầu Đồi khố xanh ở Bắckan.	37 \$ 39
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho. Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số trong năm 1934 là:		
	Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 3 là	5.515\$ 23
	Tổng cộng số tiền lợi chia cho hạng phiếu số 3 trong năm 1934 được	2.393\$ 32
		7.908\$ 55
Cách thức số 5 - hoàn vốn gấp hội		
10236A	Phiếu đã hủy bỏ (Phiếu 200\$00)	
Xổ số hoàn nguyên vốn - Bộ số 845		
12426	Ông François Besançon Trường Bách Nghệ Hanoi	1.000 \$ 00
11117A	Cô Trần thị Cầu con ông Trần Đăng Long thư ký tòa Khâm Sứ Huế	200 \$ 00
27035A	Cô Trương thị Đào 52 phố Khai Dinh Faifoo.	200 \$ 00
Những phiếu số: 23418A, 27438A, đóng tiền trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.		
Xổ số miễn góp - Bộ số 1679 GIÁ BÁN LẠI VỐN PHIẾU		
15627A	Ông Bui Nam Mạnh con quan Dự-Thâm B. Bang Thuận ở Bắcgiang 270\$	500 \$ 00
18950A	Bà Ng. thị Thao ở nhà ông Đình ở nhà Thương Chính Tourane 16\$40	20 \$ 00
Những phiếu 6156A 22558A, 22020A, 27131A, 1695B, 4096B, đóng tiền trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.		

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu. Trong các hội lập ban ở Viên-Đông chỉ có Hội Vạn Quốc Tiết KIỆM chia lợi cho người mua phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 Juillet 1935 là: Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 21733 ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$ Số tiền hoàn vốn gấp hội cho phiếu số 5 về tháng Avril định là 5.000\$ mở ngày thứ ba 28 Avril 1936

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng
= to đẹp nhất =

GIẤ BÁN PHẢI CHĂNG
HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐU-ỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B^d Paul-Bert, Haiphong